

“GIẢI PHÁP KINH DOANH TÍCH HỢP BLOCKCHAIN TOÀN DIỆN”

OCTERA CIBBS[®]

Tác giả: Clifford TO, Leonard CUCOS

BẢNG
CÁO BẠCH

THÔNG BÁO QUAN TRỌNG

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Tài liệu này là một bảng cáo bạch về kỹ thuật (Bảng cáo bạch) đưa ra những phát triển hiện tại và tương lai của mô-đun OCTERA CIBBS© và hệ sinh thái CIBBS© của Octera Technologies Limited và các chi nhánh của nó, bao gồm Octera Technologies (Singapore) Pte Ltd. Để tránh sự nghi ngờ, thuật ngữ “Octera Technologies” sẽ bao gồm Octera Technologies Limited và các chi nhánh của nó, bao gồm Octera Technologies (Singapore) Pte Ltd.

Bảng cáo bạch này phải được ghi cùng với các điều khoản và điều kiện phát hành của các token OT (“Điều khoản và điều kiện”) và thông tin được cung cấp trên trang web của Octera Technologies (www.octera.io). Mục đích của Bảng cáo bạch này là cung cấp cho người dùng tiềm năng thông tin về dự án để tự đưa ra quyết định về việc họ có muốn tiến hành đăng ký token OT hay không.

Bảng cáo bạch này chỉ dành cho mục đích thông tin và không phải là tuyên bố về ý định trong tương lai.

Trừ khi có quy định rõ ràng khác, các sản phẩm, dịch vụ và sự đổi mới được nêu trong Bảng cáo bạch này hiện đang được phát triển và song song có những ý định không được triển khai.

Octera Technologies không bảo đảm hoặc tuyên bố về việc phát triển hoặc thực hiện thành công các công nghệ, dịch vụ và đổi mới, hoặc đạt được bất kỳ hoạt động nào khác được ghi trong Bảng cáo bạch, và từ chối mọi bảo đảm theo luật hoặc theo cách khác, trong phạm vi pháp luật cho phép.

Hội đồng quản trị của Octera Technologies đã cẩn thận để đảm bảo hợp lý rằng, ngày đưa Bảng cáo bạch này, thông tin trong tài liệu này là chính xác theo sự hiểu biết tốt nhất của họ và không có sự thiếu sót nào, hoặc sự hiểu sai về bất kỳ tuyên bố nào trong Bảng cáo bạch này. Không có đại diện, đảm bảo hoặc cam kết nào được thực hiện về độ chính xác liên tục sau ngày đó. Thông tin trong Bảng cáo bạch này có thể được sửa đổi, bổ sung và tu chỉnh bất cứ lúc nào.

Không ai có quyền dựa vào nội dung của bài viết này, hoặc bất kỳ suy luận nào được rút ra từ nó, kể cả liên quan đến bất kỳ tương tác nào với Octera Technologies hoặc các công nghệ được đề cập trong Bảng cáo bạch này.

Octera Technologies từ chối mọi trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào (dù có thể thấy trước hay không) có thể phát sinh từ bất kỳ người nào hành động về bất kỳ thông tin và ý kiến nào liên quan đến Octera Technologies, hệ thống và nền tảng của nó có trong Bảng cáo bạch này hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp liên quan đến bất kỳ yêu cầu nào khác, bất kể sơ suất, khiếm diện hoặc thiếu cẩn thận nào.

Octera Technologies, giám đốc, nhân viên, nhà đầu thầu và đại diện của Octera không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với bất kỳ người nào hoặc người nhận (cho dù vì lý do bất cẩn, sơ suất hoặc nói cách khác) phát sinh từ bất kỳ tuyên bố, ý kiến hoặc thông tin nào, được thể hiện hoặc ngụ ý, phát sinh hoặc thiếu

khác) phát sinh từ bất kỳ tuyên bố, ý kiến hoặc thông tin nào, được thể hiện hoặc ngụ ý, phát sinh hoặc thiếu sót từ Bảng cáo bạch này.

Trong phạm vi tối đa luật pháp, quy định và quy tắc hiện hành cho phép, Octera Technologies, giám đốc, người sáng lập, thành viên nhóm và bất kỳ bên thứ ba nào liên quan đến dự án sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tổn thất gián tiếp, đặc biệt, ngẫu nhiên hoặc hậu quả nào. Hơn nữa, trong hành động, hợp đồng hoặc bằng cách khác (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc mất doanh thu, thu nhập hoặc lợi nhuận và mất việc sử dụng hoặc dữ liệu), phát sinh hoặc liên quan đến bất kỳ sự chấp nhận hoặc phụ thuộc vào Bảng cáo bạch này.

Thông tin trong Bảng cáo bạch này được lấy từ thông tin và dự báo về thị trường và ngành, mà Octera Technologies đã thu được từ các khảo sát, báo cáo và nghiên cứu nội bộ, khi thích hợp, cũng như nghiên cứu thị trường, thông tin công khai và các ấn phẩm công nghiệp. Những thông tin và dữ liệu đó được lấy từ các nguồn được Octera Technologies tin là đáng tin cậy và được cung cấp một cách trung thực, nhưng không có sự bảo đảm hay cam kết nào, các đại diện được Octera Technologies đưa ra liên quan đến tính chính xác, đầy đủ hoặc phù hợp của thông tin được trình bày. Không nên dựa vào, và sẽ không trao quyền hoặc biện pháp khắc phục cho bạn hoặc bất kỳ nhân viên, chủ nợ, người nắm giữ chứng khoán hoặc chủ sở hữu vốn khác hoặc bất kỳ người nào khác.

Octera Technologies không có nghĩa vụ sửa đổi, hoặc cập nhật Bảng báo bạch này hoặc thông báo cho người đọc hoặc người tham gia về việc trong trường hợp có bất kỳ vấn đề nào được nêu ở đây, hoặc bất kỳ ý kiến, dự báo, hoặc ước tính nào được nêu trong tài liệu này thay đổi hoặc sau đó trở nên không chính xác.

Mỗi người tham gia chỉ dựa vào kiến thức, điều tra, đánh giá của riêng mình về các vấn đề là chủ đề của báo cáo này và bất kỳ thông tin nào có sẵn liên quan đến bất kỳ yêu cầu nào khác để đáp ứng chính xác về tính chính xác và đầy đủ của những vấn đề như vậy.

Trong khi mọi nỗ lực được thực hiện để đảm bảo rằng các tuyên bố về các sự kiện được đưa ra trong Bảng cáo bạch này là chính xác, tất cả các ước tính, dự đoán, dự báo, triển vọng, bày tỏ ý kiến và các phán đoán chủ quan khác có trong Bảng cáo bạch này dựa trên các giả định được coi là hợp lý trong tài liệu này và không được hiểu là sự thể hiện rằng các vấn đề được đề cập trong đó sẽ xảy ra.

Bất kỳ kế hoạch, dự báo nào được đề cập trong Bảng cáo bạch này có thể không đạt được do nhiều yếu tố rủi ro bao gồm giới hạn về phát triển công nghệ, tiếp xúc pháp lý hoặc quy định, biến động thị trường, biến động của ngành, hành động của công ty hoặc không có thông tin chính xác và đầy đủ.

Octera Technologies có thể cung cấp siêu liên kết cho các trang web của các thực thể được đề cập trong Bảng cáo bạch này, tuy nhiên, việc bao gồm một liên kết không ngụ ý rằng Octera Technologies tán thành, khuyến nghị hoặc phê duyệt bất kỳ tài liệu nào trên trang được liên kết hoặc có thể truy cập được từ nó. Các trang web liên kết như vậy được truy cập hoàn toàn có những rủi ro. Octera Technologies không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với bất kỳ tài liệu nào như vậy, cũng như về hậu quả của việc sử dụng nó.

Bảng cáo bạch này không được hướng dẫn hoặc dự định phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào là công dân hoặc cư dân hoặc ở bất kỳ tiểu bang, quốc gia hoặc khu vực pháp lý nào khác, nơi phân phối, xuất bản, sẵn có hoặc sử dụng sẽ trái ngược theo luật hoặc quy định.

Việc xuất bản Bảng cáo bạch này và việc cung cấp token OT có thể bị hạn chế ở một số khu vực pháp lý nhất

định. Bất kỳ ai sở hữu Bảng cáo bạch này đều có trách nhiệm và bất kỳ ai muốn đăng ký token OT (theo Điều khoản và Điều kiện) để tự quản lý và quan sát thì bất kỳ luật và quy định nào đều có thể được áp dụng cho họ.

Bảng cáo bạch này không phải là một đề nghị hoặc chào mời cho bất kỳ ai trong bất kỳ khu vực pháp lý nào trong đó đề nghị hoặc chào mời không hợp pháp hoặc người đưa ra đề nghị hoặc chào mời đó không đủ điều kiện để làm như vậy.

Hệ sinh thái CIBBS© và / hoặc token OT không có ý định cấu thành chứng khoán dưới mọi hình thức, đơn vị trong ủy thác kinh doanh, đơn vị trong kế hoạch đầu tư tập thể, hàng hóa hoặc bất kỳ hình thức đầu tư, dự án hoặc công cụ nào khác phải tuân theo bất kỳ luật, quy định hoặc quy tắc hiện hành trong bất kỳ khu vực pháp lý.

Bảng cáo bạch này không cấu thành bản cáo bạch hoặc tài liệu chào bán dưới mọi hình thức và không có ý định cấu thành một đề nghị chứng khoán hoặc chào mời đầu tư vào chứng khoán trong bất kỳ khu vực pháp lý nào.

Người nắm giữ token OT sẽ không nhận được bất kỳ hình thức cổ tức hoặc bất kỳ quyền thu nào khác. Token OT cũng sẽ không tham gia vào việc chia sẻ lợi nhuận hoặc lợi nhuận khác của Octera Technologies.

Bảng cáo bạch này không cấu thành đề nghị hoặc lời mời, hoặc bất kỳ giao dịch mua hoặc bán cổ phiếu, chứng khoán hoặc bất kỳ tài sản nào của Octera Technologies.

Người mua token OT nên tìm hiểu về các yêu cầu pháp lý và hậu quả của việc mua, nắm giữ và xử lý token OT và bất kỳ quy định kiểm soát trao đổi và thuế hiện hành nào ở các quốc gia có quốc tịch, nơi cư trú và / hoặc nơi cư trú tương ứng.

Người mua token OT hoàn toàn chịu trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các khía cạnh của Bảng cáo bạch này và các Điều khoản và Điều kiện được chấp nhận đối với họ. Việc mua token OT có thể liên quan đến các rủi ro đặc biệt có thể dẫn đến mất tất cả hoặc một phần đáng kể của số tiền mua. Việc mua token OT được coi là đầu cơ về bản chất và nó có mức độ rủi ro cao. Công ty không tuyên bố, bảo đảm, cam kết hoặc đảm bảo rằng token OT không có khiếm khuyết/không có vi-rút hoặc sẽ đáp ứng bất kỳ yêu cầu cụ thể nào của người mua. Bạn chỉ nên mua token OT nếu bạn có thể đủ khả năng thua lỗ. Trừ khi bạn đã hoàn toàn hiểu và chấp nhận bản chất của token OT và các rủi ro tiềm ẩn khi mua token OT, bạn không nên mua token OT.

Việc mua token OT chỉ có thể được thực hiện sau khi người mua đã đọc, hiểu và chấp nhận Điều khoản và Điều kiện. Mỗi người mua sẽ được yêu cầu thừa nhận rằng họ đã đưa ra quyết định độc lập để mua token OT và không phụ thuộc vào bất kỳ ai, trên Octera Technologies, Hội đồng quản trị hoặc bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khác (ngoài người mua đó cố vấn riêng). Người mua được khuyến nghị tham khảo ý kiến pháp lý, thuế hoặc cố vấn khác của họ trước khi mua token OT.

Token OT sẽ không có sẵn cho các cá nhân hoặc tổ chức thường trú tại Hoa Kỳ. Những người từ Hoa Kỳ tham gia mua bán token bằng cách cung cấp thông tin sai lệch hoặc không chính xác về quyền công dân, cư trú và/hoặc quốc tịch của họ sẽ vi phạm các điều khoản này và sẽ bị yêu cầu tịch thu token OT và bồi thường cho công ty về bất kỳ thiệt hại và/hoặc tổn thất nào do vi phạm này theo các quy định bồi thường được quy định trong các điều khoản này.

Bảng cáo bạch này chỉ có sẵn trên www.octera.io và không được phân phối lại, sao chép hoặc chuyển giao cho bất kỳ người nào khác hoặc được xuất bản, một phần hoặc toàn bộ, cho bất kỳ mục đích nào, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Octera Technologies.

Cách thức phân phối Bảng cáo bạch này có thể bị hạn chế bởi luật pháp hoặc quy định ở một số quốc gia. Những người sở hữu tài liệu này có thể được yêu cầu phải tự thông báo và tuân thủ các hạn chế đó.

Các tuyên bố được đưa ra trong Bảng cáo bạch này dựa trên luật pháp và thực tiễn hiện đang có hiệu lực tại Singapore và có thể thay đổi trong các luật đó.

Bảng Cáo Bạch này chưa được xem xét, xác minh, phê duyệt hoặc ủy quyền bởi bất kỳ cơ quan quản lý hoặc giám sát nào. Nội dung sau đây được cung cấp là dành cho mục đích thông tin liên quan đến phương pháp cung cấp giải pháp dựa trên công nghệ blockchain của chúng tôi. Các thông tin sau có thể không đầy đủ và không ngụ ý bất kỳ yếu tố nào của mối quan hệ hợp đồng. Tài liệu này không cấu thành việc đầu tư hoặc cung cấp dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp. Công ty không bảo đảm và chấp nhận trách nhiệm pháp lý phát sinh từ hoặc liên quan đến tính chính xác, độ tin cậy hoặc tính đầy đủ của bất kỳ tài liệu nào có trong tài liệu này.

Trách nhiệm của những người mua token OT là do họ tự nguyện thẩm định.

Bằng cách truy cập Bảng cáo bạch này, một người tham gia ở đây đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế đã nói ở trên.

MỤC LỤC

TRANG 07

01 TÓM TẮT

TRANG 07

02 OCTERA TECHNOLOGIES GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

TRANG 09

03 SƠ LƯỢC LỊCH SỬ KẾ TOÁN

- TRANG 11 3.1 Khái niệm chính về Blockchain
TRANG 14 3.2 Blockchain cho Kế toán
TRANG 15 3.3 Xác định vấn đề
TRANG 16 3.4 Kế toán Tam phân
TRANG 17 3.5 Ưu điểm của Kế toán Tam phân

TRANG 18

04 OCTERA CIBBS®

- TRANG 18 4.1 Giới thiệu
TRANG 18 4.2 Phân tích Thị trường Phần mềm Kế toán
TRANG 22 4.3 Mô-dun Mô hình Kinh doanh CIBBS®
TRANG 23 4.4 CIBBS® - Vượt ra Phạm vi Kế toán Cốt lõi
TRANG 24 4.5 Thuế CIBBS®
TRANG 25 4.6 Mô hình Đăng ký CIBBS®
TRANG 26 4.7 Thiết kế Cấp cao CIBBS®
TRANG 26 4.8 Công cụ Số cái Phân tán CIBBS®
TRANG 27 4.9 Công cụ Trí tuệ Nhân tạo CIBBS®

MỤC LỤC

05 ICO CỦA OCTERA

- TRANG 28
- TRANG 28 5.1 Tâm lý Thị trường ICO
- TRANG 28 5.2 Sự Phát triển Octera CIBBS©
- TRANG 28 5.3 Kinh tế Token Octera ICO
 - TRANG 29 5.3.1 Giai đoạn Octera ICO
 - TRANG 30 5.3.2 Phân bổ Token Octera ICO
 - TRANG 30 5.3.3 Phân phối Sử dụng Huy động vốn Quỹ Octera ICO
 - TRANG 31 5.3.4 Lộ trình phát triển Octera CIBBS©

06 ĐỘI NGŨ OCTERA ICO

TRANG 33

07 KẾT LUẬN

TRANG 39

08 TÀI LIỆU THAM KHẢO

TRANG 40

09 THUẬT NGỮ

TRANG 43

01 TÓM TẮT

Xuyên suốt lịch sử, con người đã phát triển công nghệ nhằm mục đích cải thiện các khía cạnh trong cuộc sống. Tuy nhiên, trong những thập kỷ qua, chúng tôi đã chứng kiến công nghệ thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp nhanh hơn bao giờ hết. Tài chính là một trong những ngành trải qua sự biến đổi toàn diện nhất nhưng hiện đang bị xáo trộn nặng nề bởi công nghệ.

Công nghệ số cái phân tán được thiết lập để chuyển đổi cơ sở hạ tầng giao dịch xuyên biên giới và cho phép các thực thể kinh doanh và tài chính tạo liên kết trực tiếp với nhau, chính thức hóa và bảo đảm các mối quan hệ kỹ thuật số giữa họ theo cách mà trước đây không thể thực hiện được.

Kế toán đại diện cho một phần quan trọng của bất kỳ doanh nghiệp nào bằng việc ghi lại hoạt động tài chính của họ, theo dõi các dòng tiền vào và ra khỏi tài khoản ngân hàng và báo cáo về nghĩa vụ thuế. Kế toán cũng cung cấp cách học từ các con số bằng cách làm nổi bật các xu hướng và cơ hội, cung cấp những hiểu biết có giá trị trong hoạt động và giúp một công ty có lợi nhuận cao hơn thông qua các quyết định kinh doanh thông minh hơn và khả thi hơn về mặt tài chính. Tuy nhiên, lĩnh vực kế toán không có nhiều sự đổi mới trong hơn 600 năm qua khi mà phương pháp tương tự vẫn được sử dụng mặc dù số hóa đã diễn ra cách đây nhiều thập kỷ.

Công nghệ Blockchain được thiết lập để thách thức các chỉ tiêu kinh doanh hiện có và giúp ngăn chặn gian lận tài chính và sự thiếu minh bạch cho phép. Và mọi thứ đều quy lại về các hoạt động kế toán phi đạo đức và cách thức mà công nghệ hiện đại có thể tránh được.

Công nghệ Blockchain đã thu hút sự quan tâm của hầu hết các ngân hàng toàn cầu, tổ chức tài chính và sự chú ý của các chính phủ trên toàn thế giới.

OCTERA CIBBS© nhằm mục đích tận dụng những điểm tích cực mà công nghệ blockchain có thể cho phép đối với tất cả các ngành nói chung và kế toán nói riêng để tạo ra dữ liệu tài chính khả thi, có rủi ro thấp, có thể mở rộng và đáng tin cậy. Mục tiêu của OCTERA CIBBS là cung cấp một hệ sinh thái vững chắc trong tương lai, nơi tự động hóa, blockchain và kinh doanh và trí tuệ nhân tạo được triển khai như các chức năng tự điều khiển cốt lõi của hệ thống.

Toàn bộ thuật ngữ viết tắt trong bài viết có thể tìm thấy trong Chương 9 (Thuật ngữ).

02 OCTERA TECHNOLOGIES GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

Octera Technologies tập hợp một nhóm các doanh nhân đầy tham vọng với chuyên môn sâu rộng về tài chính, kế toán và kỹ thuật trên toàn cầu; khả năng nghiên cứu và phát triển trên các lĩnh vực công nghệ khác nhau như công nghệ tài chính (fintech), blockchain, trí tuệ nhân tạo, phát triển phần mềm, công nghệ thông tin và viễn thông.

Octera Technologies được thành lập tại Hồng Kông vào tháng 4 năm 2013 với số đăng ký kinh doanh: 1899195 và tập trung chủ yếu vào phát triển các giải pháp kinh doanh độc quyền.

Octera CIBBS© bắt đầu từ một phần mềm kế toán trên nền tảng đám mây được phát triển vào năm 2016 và hiện đang tập trung vào việc mang lại nhiều đổi mới hơn cho hệ sinh thái kế toán và kinh doanh thông qua việc sử dụng blockchain và trí tuệ nhân tạo và trở thành giải pháp kinh doanh được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới trong thập kỷ tới.

Tham vọng và mục tiêu của chúng tôi là hiệp lực trong việc xác định các vấn đề toàn cầu hiện nay trong lĩnh vực kinh doanh và tài chính và cung cấp các giải pháp kinh doanh lâu dài với giá cả phải chăng dựa trên tốc độ, hiệu quả và quan trọng nhất là ĐỘ TIN TƯỞNG.

Tính đến hôm nay, Octera Technologies có văn phòng tại Hồng Kông, Úc, Ấn Độ, Việt Nam và Singapore. Octera Technologies có kế hoạch mở rộng sự hiện diện kinh doanh tại Châu Âu và Châu Phi vào năm 2020 và Hoa Kỳ vào năm 2021. Để biết thêm thông tin về Octera Technologies, vui lòng truy cập trang web chính thức của chúng tôi tại www.octeratech.com.

Chúng tôi, những người sáng lập Octera Technology nhìn thấy tiềm năng to lớn trong những tiến bộ mà khoa học và công nghệ mang lại cho chúng ta ngày nay. Do đó, chúng tôi nỗ lực phát triển nền tảng kế toán cốt lõi hiện tại thành một giải pháp kinh doanh toàn diện, phù hợp với mọi loại hình kinh doanh, quy mô và ngân sách và với khả năng áp dụng trong thế giới thực.

Thế giới đang trên bờ vực của một sự chuyển đổi lớn. Cách các doanh nghiệp làm việc trong quá khứ thuộc về quá khứ. Chúng ta hãy cùng nhau thu hẹp khoảng cách với tương lai.

03 SƠ LƯỢC LỊCH SỬ KẾ TOÁN

Tiền đã có từ rất lâu. Và từ khi những người đầu tiên bắt đầu giao dịch hàng hóa của họ bằng cách sử dụng các hình thức trao đổi và kiếm tiền khác nhau, nhu cầu lưu giữ hồ sơ giao dịch trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Lĩnh vực kế toán có hàng ngàn năm tuổi, bắt nguồn từ vùng Mesopotamia cổ đại khoảng 7000 trước Công nguyên.



Hình 1: Các đồng xu được khắc từ Tello, Girsu cổ đại, Iraq ngày nay, khoảng năm 3300 trước Công nguyên. Hàng trên cùng từ phải sang trái, các đồng xu đại diện: một chiều dài dẹt, một lọ dầu, một thước đo lúa mì. (Hình ảnh được cung cấp bởi Denise Schmandt-Besserat và Musée du Louvre, Département des Antiquités Orientales, Paris). Nguồn: Wikipedia.org, 2019



Hình 2: Bảng cân đối hàng năm của một trang trại thuộc sở hữu nhà nước, được vẽ bởi người ghi chép chịu trách nhiệm cho nghệ nhân: chi tiết về vật liệu và ngày làm việc cho một xưởng sản xuất rổ. 2040 trước Công nguyên. Ur (Iraq). Nguồn: Wikipedia.org, 2019

Với sự ra đời của các hình thức tính toán ban đầu, rất nhiều phương pháp kế toán khác nhau được tìm thấy đã được sử dụng bởi tất cả các nền văn minh cổ đại như Ai Cập, Ba Tư, Hy Lạp, Trung Quốc, các đế chế La Mã và hơn thế nữa.



Hình 3: Bảng chứng về kế toán được thực hiện như một nghi thức ở Ai Cập cổ đại. 1552 Tắt 1080 trước Công nguyên. Nguồn: sciencedirect.com, 2019



Hình 4: Một phần của "Res Gestae Divi Augusti", từ Đền Augustus và Rome tại Ancyra, 25 BCE - 20 BCE. Dòng chữ này là một tài khoản cho người La Mã của Hoàng đế Augustus, bao gồm việc phân phát cho người dân, cấp đất hoặc tiền cho các cựu quân nhân, trợ cấp cho nhà kính (kho bạc), xây dựng các đền thờ, lễ vật tôn giáo, et. Nguồn:Wikipedia.com, 2019

Vào cuối năm 1400 sau Công nguyên, châu Âu thời trung cổ đã chuyển sang nền kinh tế tiền tệ, theo đó các thương nhân không giỏi tính toán đã dựa vào sổ sách kế toán kép (được Luca Pacioli giới thiệu vào năm 1494 sau Công Nguyên) để giám sát nhiều giao dịch thông qua các khoản vay ngân hàng.



Hình 5: Sổ sách kế toán kép của J. và H. Hadden và Company Limited, Hosiers, Nottingham (Ha A 3-5). Nguồn: nottingham.ac.uk, 2019

Sổ kế toán kép được điều chỉnh bởi phương trình kế toán. Nếu doanh thu bằng chi phí, phương trình cân bằng (cơ bản) đúng là:

$$\text{Tài sản} = \text{Nợ phải trả} + \text{Vốn chủ sở hữu}$$

Để các tài khoản duy trì sự cân bằng, một thay đổi trong một tài khoản bắt buộc phải khớp với một thay đổi trong tài khoản khác. Những thay đổi này được thực hiện bằng các khoản ghi nợ và ghi có cho các tài khoản:

LOẠI	GHI NỢ	GHI CÓ
Tài sản	Tăng	Giảm
Nợ	Giảm	Tăng
Thu nhập (doanh thu)	Giảm	Tăng
Chi phí	Tăng	Giảm
Vốn	Giảm	Tăng

Hình 6: Ví dụ về sổ sách kế toán kép trong đó các khoản ghi nợ và tín dụng xảy ra đồng thời trong mọi giao dịch tài chính. Nguồn: Wikipedia.com, 2018

Hình thức kế toán này tồn tại lâu đời và đi trước kế toán hiện đại. Sự phân biệt giữa các thế kỷ về tư tưởng, thực hành, tập quán và quy ước đã dẫn đến sự chuyên nghiệp hóa kế toán trong thế kỷ XIX (bắt nguồn từ Scotland) và thế kỷ XX, nơi các kế toán viên thuộc cùng hiệp hội luật sư, thường cung cấp dịch vụ kế toán cho khách hàng của họ.

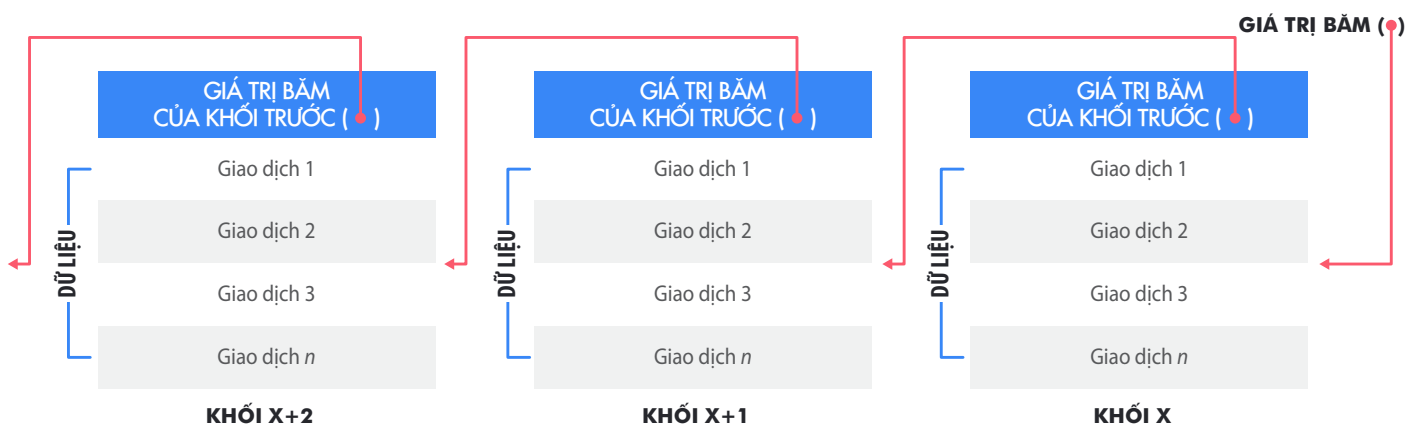
Kế toán đã được chứng minh là cần thiết cho kinh doanh từ thời cổ đại đến nay. Nó đã phát triển trong nhiều thế kỷ từ bảng đất sét, giấy dó đến bảng tính kỹ thuật số và gần đây nhất là sổ cái phân tán được thiết lập để nâng tầm cho ngành kế toán.



Hình 7: Sự phát triển việc thực hành kế toán từ thời cổ đại đến nay. Nguồn: Coindesk.com, 2018

3.1 KHÁI NIỆM CHÍNH VỀ BLOCKCHAIN

Blockchain là một hệ thống phân tán, minh bạch và có thể kiểm chứng, nơi giá trị (quyền sở hữu, hồ sơ y tế, tiền điện tử) có thể được trao đổi. Giá trị này được lưu trữ trong các khối kỹ thuật số được liên kết theo cách mà danh tính kỹ thuật số độc nhất của khối tiếp theo được liên kết với danh tính độc nhất của khối trước đó và được bảo mật bởi các thuật toán.



Hình 8: Khối 1 chứa dữ liệu và con trỏ băm (H) cho khối trước đó. Khối 2 chứa một con trỏ và hàm băm (H) của khối đầu tiên và cả dữ liệu của nó.

Điểm mấu chốt là hàm băm khối hiện tại là một khối dữ liệu và khối dữ liệu của khối trước đó kết hợp với nhau, điều này giúp không làm xáo trộn khối dữ liệu lưu trữ.

$$H(\text{khối hiện tại}) = H(H(\text{khối trước}) + \text{dữ liệu có sẵn trong khối})$$

Chuỗi khối này được gọi là blockchain, được chia sẻ trong một mạng lưới ngang hàng, nơi một sổ cái được cập nhật liên tục theo dõi ai sở hữu những gì. Thay vì cần phải nghỉ để tiếp nhận một đầu vào tiếp theo, blockchain được chia sẻ giữa một mạng lưới các máy tính tự điều khiển, nơi không thể bị giả mạo. Mặc dù chủ đề của bài viết này không phải là để mô tả chi tiết các kỹ thuật đằng sau công nghệ blockchain, một bảng ghi lớn về các tài liệu giáo dục có sẵn trực tuyến. Tuy nhiên, điều cần thiết là hiểu được các khái niệm cơ bản của blockchain, ý nghĩa của nó trong các ngành công nghiệp khác nhau và tại sao chúng tôi tin rằng việc áp dụng blockchain là rất quan trọng cho ngành kế toán.

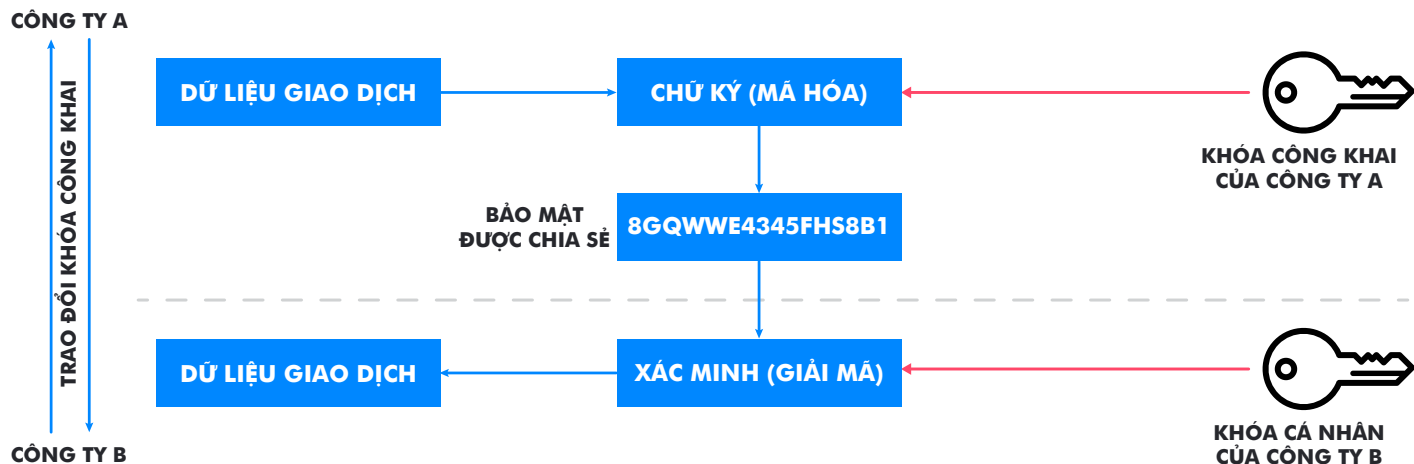
Lấy trường hợp một công ty A gửi tiền cho một công ty B bằng cách sử dụng blockchain (bước 1). Yêu cầu giao dịch được cấu hình trong một khối (bước 2) và được phát đến mạng lưới ngang hàng (P2P) bao gồm các máy tính được gọi là các nút để xác thực bằng các thuật toán đã biết (bước 3). Khi giao dịch và trạng thái người dùng được xác thực, giao dịch được kết hợp với các giao dịch khác để tạo một khối dữ liệu mới cho sổ cái và thêm vào blockchain hiện tại theo cách không thể thay đổi và vĩnh viễn (bước 4). Giao dịch hoàn thành (bước 5).



Hình 9: Ví dụ về giao dịch giữa hai tổ chức sử dụng sổ cái phân tán (blockchain)

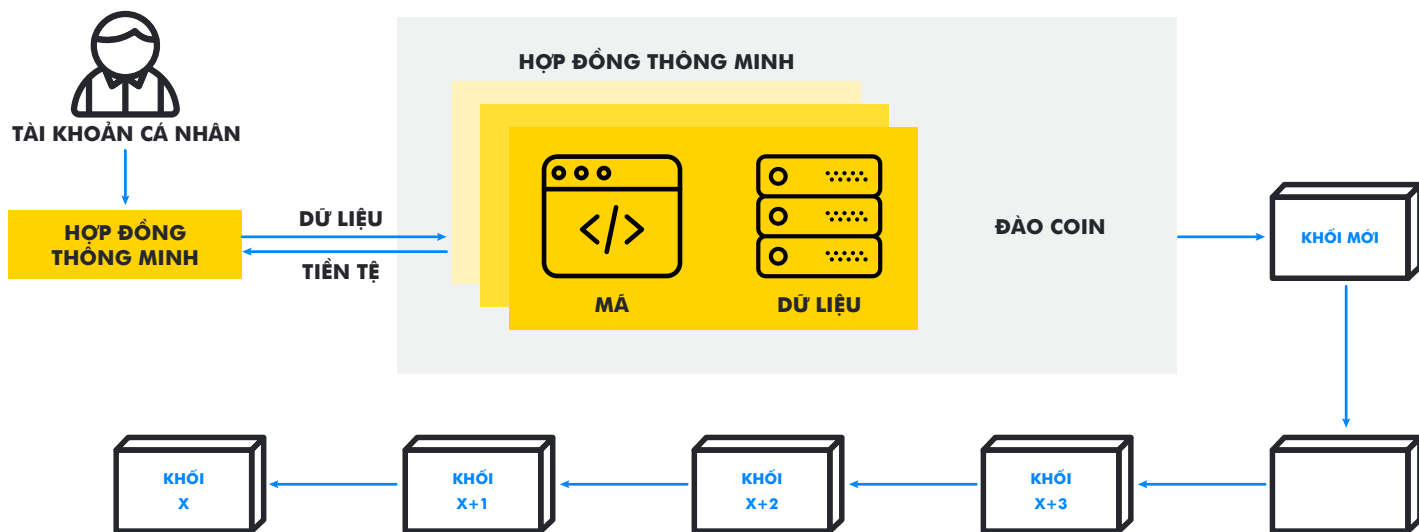
Các trình xác nhận giao dịch và khóa còn được gọi là “miners”, thông qua việc sử dụng các bộ xử lý đặc biệt và các thuật toán đồng thuận khác nhau [Proof of Work (PoW), Proof of Stake (PoS), Delegated Proof of Stake (DPoS), Proof of Capacity (PoC)], v.v.] chứng thực để đạt được thỏa thuận cần thiết về một giá trị dữ liệu đơn lẻ trên một hệ thống đa tác nhân (blockchain). Các miners (người đào) được mạng lưới khuyến khích dựa trên sự đóng góp của họ để giải các câu đố toán học phức tạp thông qua việc sử dụng sức mạnh tính toán (PoW), tham gia đóng góp (PoS), không gian disk (PoC), v.v. Có thể tìm thấy danh sách toàn diện các thuật toán đồng thuận ở [đây](#).

Blockchain có thể được coi là một cấu trúc dữ liệu đại diện cho một sổ cái tài chính hoặc một bản ghi chép của một tập hợp các giao dịch được ký điện tử để đảm bảo tính xác thực của chúng và được bảo mật thông qua các thuật toán phức tạp (duy nhất cho từng khối giao dịch) và mật mã bất đối xứng – mã hóa khóa công khai và riêng tư. Khóa công khai (Public Key) được biết đến bởi toàn bộ mạng lưới trong khi khóa riêng tư (Private Key) chỉ được biết bởi chủ sở hữu và được sử dụng để giải mã thông tin lưu trữ trên blockchain.



Hình 10: Mật mã bất đối xứng, là một hệ thống mật mã sử dụng các cặp khóa: khóa công khai có thể được phổ biến rộng rãi và khóa riêng chỉ được chủ sở hữu biết.

Do tính chất phân tán của nó, blockchain loại bỏ sự cần thiết của các yếu tố trung gian như các tác nhân bên ngoài (nhân chứng) của một giao dịch do đó tiết kiệm thời gian và chi phí trong giải quyết xung đột. Quá trình này có thể xảy ra do các “hợp đồng thông minh” – một giao thức máy tính được thiết kế để thực thi kỹ thuật số và đảm bảo việc đàm phán hợp đồng/giao dịch một cách tự động, minh bạch và không thể đảo ngược mà không cần công chứng truyền thống.



Hình 11: Ví dụ về giao dịch sử dụng tiền tệ thông qua hợp đồng thông minh

Các hợp đồng thông minh được triển khai trên blockchain là bất biến – địa chỉ và mã không thể thay đổi. Tuy nhiên, nếu các bên liên quan cần đàm phán lại các điều khoản và/hoặc điều kiện cho một hợp đồng thông minh hiện tại, điều đó có thể được thực hiện thông qua việc triển khai một hợp đồng mới đóng vai trò là một bản cập nhật trực tiếp trên cơ sở ban đầu. Quá trình này có thể minh bạch và hoàn toàn tự động.

Hợp đồng thông minh có thể chứa một bộ chi tiết đầy đủ về giao dịch: hồ sơ về lịch sử của người mua và

người bán sản phẩm, lịch sử giá, vị trí địa lý, chữ ký số, hash IDs duy nhất, liên kết đến hợp đồng thông minh hoặc tài liệu liên quan, lịch sử quyền sở hữu v.v.

Hợp đồng thông minh có thể được mã hóa/triển khai thủ công hoặc tự động thông qua các nền tảng chuyên dụng.

Không giống như các hệ thống tập trung cổ điển, blockchain là một công nghệ phân tán, do đó không ai có quyền sở hữu tuyệt đối với các bản ghi chép dữ liệu trên các khối do đó có khả năng phục hồi đối với bất kỳ ảnh hưởng bên ngoài nào.

3.2 BLOCKCHAIN CHO KẾ TOÁN

Đối với các cá nhân không có chuyên môn, blockchain có thể nghe giống như một phần của công nghệ phức tạp ngay từ cái nhìn đầu tiên. Tuy nhiên, các kế toán viên nên thấy khá dễ dàng để khái niệm hóa công nghệ blockchain vì blockchain có cốt lõi là sổ cái và định nghĩa chính xác kế toán là gì – là việc chuyển quyền sở hữu tài sản giữa các thực thể hợp pháp/phi pháp và duy trì sổ cái thông tin tài chính xác.

Trong thiết lập sổ sách kế toán kép truyền thống, dữ liệu được kế toán cập nhật thủ công và sổ cái được lưu trữ trên cơ sở dữ liệu tập trung riêng. Tính toàn vẹn của dữ liệu tài chính phụ thuộc vào các tập quán và quy tắc đạo đức mà một tổ chức cam kết sẽ thực hiện. Thật không may, thực tế hoàn toàn khác. Các công ty có thể dễ dàng làm sai lệch báo cáo tài chính bằng cách phóng đại tài sản hoặc doanh thu, ghi nợ thấp hoặc cố tình không ghi lại chi phí để làm cho hiệu quả tài chính của họ có vẻ tốt hơn so với thực tế. Có vô số tài khoản gian lận sổ sách, một vài trường hợp cụ thể sẽ được trình bày ngắn gọn trong chương tiếp theo.

Với blockchain công chứng mọi biên nhận giao dịch và hoạt động như là một minh chứng đã có sự xác thực giữa các tổ chức nơi tất cả các mục được phân phối và niêm phong bằng mật mã, việc làm sai lệch hoặc phá hủy chúng để che giấu hoạt động trên thực tế là không thể.

Blockchain là một công nghệ kế toán “chống đạn”. Tuy nhiên, chưa có nền tảng phần mềm kế toán nào triển khai blockchain như một phần trong giải pháp kinh doanh hiện tại của họ. Số hóa hệ thống kế toán vẫn còn ở giai đoạn sơ khai so với các ngành công nghiệp khác, một số trong đó đã bị gián đoạn lớn bởi những tiến bộ công nghệ và công nghệ blockchain sắp thay đổi điều đó.

Mặc dù công nghệ blockchain vẫn còn mới và không ngừng phát triển, nhưng không sớm để tận dụng những lợi ích mà một sổ cái phân tán có thể thêm vào hệ thống sổ sách kế toán kép truyền thống. Blockchain giới thiệu một thành phần bổ sung hoạt động như một mục nhập thứ ba “third-entry” cho hệ thống nhập kép (double-entry) truyền thống được sử dụng rộng rãi ngày nay. Tuy nhiên, mục nhập thứ ba là một cụm từ có một chút gây hiểu nhầm vì blockchain chỉ liên kết (và ký điện tử) hai mục nhập riêng biệt thông qua hợp đồng thông minh thay vì tạo mục nhập sổ cái thứ ba như đã nói.

Liên kết tam phân (triple-entry) được tạo ra thông qua một hợp đồng thông minh đảm bảo rằng hai mục nhập kép được giữ bởi hai thực thể riêng biệt là nhất quán. Tất cả thông tin trên blockchain được phân phối và bảo mật bằng mật mã, điều này khiến cho việc làm sai lệch hồ sơ thực tế là không thể.

Công nghệ chuỗi khối sẽ không thay thế kế toán mà thay vào đó cung cấp một hệ thống thêm độ tin cậy, tự động hóa và trở thành trợ thủ đắc lực cho kế toán viên. Sự thật, blockchain sẽ mở rộng vai trò của một kế toán viên, và tự động hóa quy trình ghi chép và đối chiếu.

3.3 XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

Chúng ta hãy xem xét một số trường hợp về kế toán và gian lận phi đạo đức gần đây và xem blockchain có thể giúp tránh điều đó như thế nào. Đây là [danh sách](#) đầy đủ các vụ bê bối kế toán gần đây.

Năm 2001 đã chứng kiến một số sự sụp đổ lớn nhất của các công ty. Enron, đạt đến đỉnh cao, và cũng có một cú ngã thật đau. Enron đã chứng kiến hàng nghìn nhân viên mất việc, và các cổ đông mất hơn 74 tỷ USD chỉ sau một đêm. Vào thời kỳ đỉnh cao, cổ phiếu của Enron được giao dịch ở mức 90,75 USD và vào ngày 2 tháng 12 năm 2001, cổ phiếu được giao dịch ở mức 0,26 USD. Một viên ngọc của phố Wall đã tan rã sau một đêm và tìm cách đánh lừa các nhà quản lý bằng cách chuyển các khoản nợ khổng lồ ra khỏi bảng cân đối kế toán.

Năm 2002, thế giới Worldcom sụp đổ do kết quả của quản trị doanh nghiệp và kỹ thuật kế toán kém. Chúng tôi đã thấy 30.000 người mất việc và các cổ đông mất hơn 180 tỷ USD. Sau một loạt các sự sáp nhập và mua lại, Worldcom cần liên tục chứng minh doanh thu ngày càng tăng. Mặc dù gian lận cú gian lận là khổng lồ, nó đã được thực hiện theo cách tương đối trần tục: hơn 9 tỷ đô la trong các mục kế toán sai hoặc không được hỗ trợ đã được thực hiện trong các hệ thống tài chính của WorldCom để đạt được kết quả tài chính báo cáo như mong muốn.

Vào ngày 15 tháng 9 năm 2008, Lehman Brothers đã tuyên bố phá sản. Với 639 tỷ đô la tài sản và 619 tỷ đô la nợ, hồ sơ phá sản của Lehman là lớn nhất trong lịch sử, vì tài sản của nó vượt xa những người khổng lồ phá sản trước đây như WorldCom và Enron. Lehman là ngân hàng đầu tư lớn thứ tư của Hoa Kỳ tại thời điểm sụp đổ, với 25.000 nhân viên trên toàn thế giới. Bên cạnh những thiếu sót khác của các nhà quản lý, Kiểm toán viên, anh em nhà Lehman đã tạo ra một bức tranh lừa đảo để che giấu khoản nợ khổng lồ của mình bằng cách sử dụng repos 7-10 ngày trước ngày báo cáo.

Sự sụp đổ của công ty trên chỉ cho thấy rằng hệ thống hiện tại có rất nhiều thiếu sót. Các hệ thống được sử dụng rất phức tạp, dễ bị lỗi và rất tốn kém. Các mục gian lận, các mục thủ công rất dễ dàng gian lận và khó bị phát hiện ngay cả bởi các nhóm kiểm toán nội bộ, chứ đừng nói đến kiểm toán viên bên ngoài, đặc biệt khi số cái lớn và phức tạp liên quan đến nhiều sổ sách.

Thư xác nhận kiểm toán khẳng định vai trò của Kiểm toán viên không phải là phát hiện gian lận, và trách nhiệm thể hiện tình trạng Trung thực và Hợp lý của một công ty vẫn thuộc về quản lý và giám đốc của công ty. Tuy nhiên, nếu kiểm toán viên không được trang bị các công cụ phù hợp để giúp họ chỉ ra các mục nhật ký nhất định, mà nếu không được thông báo, kiểm toán viên có thể khó xác định các mục nhập “nghi vấn” có thể khiến công ty phá sản.

Hệ thống hiện tại phụ thuộc rất nhiều vào chuyên môn, đạo đức của kế toán viên chuyên nghiệp để áp dụng các tiêu chuẩn tài chính quốc tế, để thể hiện một quan điểm trung thực và hợp lý về tình trạng của một công ty, tuy nhiên, như chúng ta đã thấy trong trường hợp của Enron, thậm chí là công ty lớn như Arthur Anderson vẫn có thể bắt đắ dĩ là một bên phạm tội.

Vận hành hệ thống kế toán cho các tập đoàn vừa và lớn có thể trở nên rất tốn kém, với các sổ cái phức tạp, nhiều sổ sách, với lượng thời gian được sử dụng mỗi ngày để báo cáo đăng các điều chỉnh nhằm phản ánh những gì một tổ chức muốn thế giới bên ngoài nhìn thấy.

Chúng ta cũng không được quên rằng các hồ sơ kế toán chỉ được lưu giữ bởi một thực thể và hiện tại không có cơ chế nào để tự động xác minh cùng một giao dịch được thực hiện với bên thứ ba. Sự khác biệt có thể

xảy ra và rất lãng phí thời gian cho việc hòa giải. Hiện tại có một số nhà cung cấp dịch vụ cung cấp các hệ thống dành riêng cho việc hòa giải, có thể là với khách hàng, nhà cung cấp, nhà cung cấp dịch vụ tài chính, v.v.

Kiểm toán viên vẫn cần yêu cầu xác nhận từ bên thứ ba để xác nhận giao dịch. Thử nghiệm được thực hiện bằng cách sử dụng các mẫu. Các mẫu chỉ có thể được kiểm tra cho hóa đơn được phát hành, hóa đơn từ nhà cung cấp, mẫu để kiểm kê, v.v. Việc kiểm tra toàn bộ hệ thống có thể rất tốn kém. Các tập đoàn lớn chi hàng triệu đô la mỗi năm cho phí kiểm toán.

Trong toàn bộ quá trình này, công việc của kế toán viên chuyên nghiệp, có thể bị xâm phạm mặc dù kế toán viên chuyên nghiệp muốn làm việc độc lập. Khách hàng có thể cố ý muốn che giấu các giao dịch nhất định. Các giao dịch trông có vẻ thật có thể đã được tạo ra một cách có chủ đích để đạt được kết quả nhất định, tương tự như trường hợp của Lehman Brothers.

Vai trò của kiểm toán viên bên ngoài đang chuyển sang việc giáo dục khách hàng, giao tiếp, hỗ trợ, quản lý rủi ro và vai trò của kiểm toán viên bên ngoài thường có thể được so sánh với một cơ quan giám sát, tuy nhiên, với ví dụ sụp đổ của công ty được nêu ở trên, người ta phải đặt câu hỏi liệu các kiểm toán viên bên ngoài nên là chó săn thay thế không.

Các công ty kế toán lớn có đủ khả năng chi hàng triệu đô la để xây dựng các công cụ kiểm toán để giúp các kiểm toán viên về mặt công việc và một số quy trình tự động. Tuy nhiên, kiểm toán viên cho các công ty vừa và nhỏ có thể truy cập vào cùng một bộ công cụ không?

Với sự gia tăng chi phí cho kiểm toán viên bên ngoài, thu phí kiểm toán từ khách hàng, người ta luôn đặt câu hỏi đầu là điểm cân bằng.

Câu hỏi lớn là, liệu blockchain có thể giúp ngăn ngừa các trường hợp như Enron, Worldcom, Lehman Brothers, v.v. và blockchain có thể là một công cụ tạo thuận lợi cho công việc của các kiểm toán viên bên ngoài hay không, hoạt động kế toán để kiểm toán viên bên ngoài có thể dành nhiều thời gian hơn, trong giáo dục, trao đổi, hỗ trợ và quản lý rủi ro cho khách hàng của họ thay vì dành thời gian cho thử nghiệm và nhận xác nhận kiểm toán từ bên thứ ba?

3.4 KẾ TOÁN TAM PHẦN

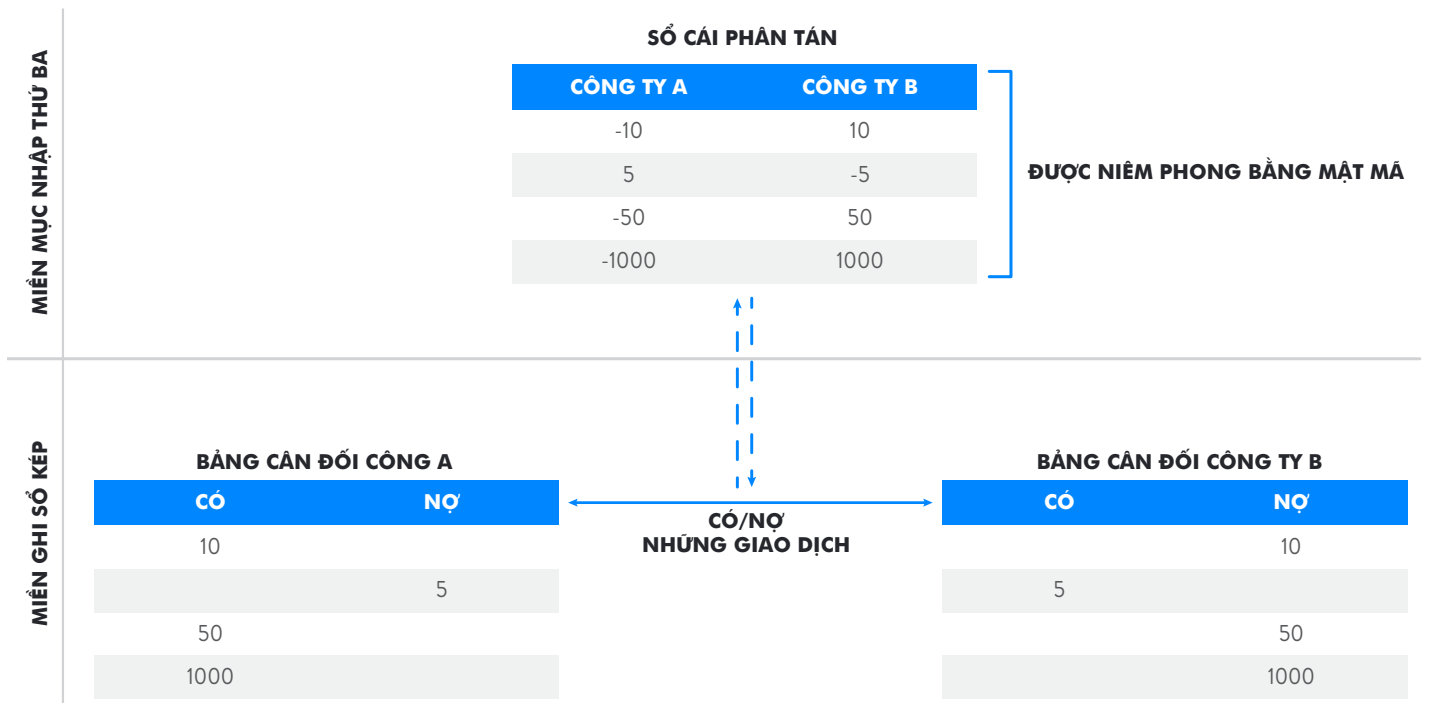
Kế toán tam phần lần đầu tiên được đề xuất trở lại vào năm 1980, như một phương pháp kế toán mới nhưng chỉ phổ biến gần đây khi nó được liên kết với công nghệ blockchain của Ian Grigg. Kế toán tam phần chỉ là một cải tiến của hệ thống kế toán kép được sử dụng rộng rãi trong đó tất cả các giao dịch liên quan đến bên thứ ba được liên kết thông qua hợp đồng thông minh với mục nhập thứ ba (blockchain), tất cả các mục kế toán được bảo mật bằng mật mã.

Trong một hệ thống nhập kép, các mục ghi sổ của hai bên tham gia vào một giao dịch nhất định được thống nhất thông qua việc sử dụng ghi nợ và ghi có trong nhật ký. Mục nhập thứ ba dựa trên blockchain đóng cả vai trò của giao dịch và biên lai, và đó cũng là bằng chứng một sự kiện giao dịch diễn ra giữa các bên khác nhau trong khi hệ thống nhập kép chỉ giữ biên lai.

Trong trường hợp có tranh chấp, nó sẽ yêu cầu nhiều hơn các biên lai được báo cáo bởi mỗi bên trong sổ cái

hai mục của họ, blockchain (tam phân) có thể đóng vai trò là bằng chứng không thể thay đổi rằng một sự kiện đã xảy ra giữa các bên.

Các bản ghi thứ ba được niêm phong bằng mật mã và phân phối trên mạng lưới blockchain do đó việc giả mạo hoặc xóa chúng để che giấu một hoạt động bất hợp pháp trên thực tế là không thể. Theo cách này, mỗi hoạt động tài chính có sự tham gia của hai bên được tự động công chứng bằng liên kết tam phân thay vì các giao dịch được ghi riêng trong các bộ hồ sơ kế toán độc lập thuộc sở hữu của các pháp nhân khác nhau.



Hình 12: Mục nhập thứ ba thông qua sổ cái phân tán ở phía trên của sổ kế toán kép.

3.5 ƯU ĐIỂM CỦA KẾ TOÁN TAM PHÂN

Có rất nhiều lợi thế cho hệ thống kế toán tam phân nhưng một số điểm đáng chú ý nhất là:

Sự tin tưởng giữa các pháp nhân và bảo lãnh (thông qua hợp đồng thông minh) rằng các tổ chức đang duy trì một sổ cái hồ sơ tài chính chính xác nhằm giảm thiểu sự can thiệp và gian lận của con người.

Minh bạch hoá bằng cách lưu trữ một bản ghi nhớ khách quan về những gì đã xảy ra giữa các tổ chức mà các bên có thể truy cập bất kì lúc nào để giải quyết xung đột hoặc kiểm toán.

Quy trình đối chiếu số dư, giao dịch và báo cáo được đảm bảo rằng hai bản ghi nhớ (thường là số dư của hai tài khoản) được thỏa thuận.

Trường hợp kiểm toán hoàn hảo khi tất cả các giao dịch tài chính giữa hai tổ chức được ghi lại và ký điện tử trên một hệ thống phân phối bất khả xâm nhập.

04 OCTERA CIBBS®

4.1 GIỚI THIỆU

Octera Technologies bắt đầu phát triển phần mềm kế toán dựa trên nền tảng đám mây vào mùa xuân năm 2016 sau 3 năm cung cấp các giải pháp kinh doanh độc quyền cho các tổ chức khác nhau trên toàn thế giới. Ngay từ đầu, chúng tôi đã tìm cách đổi mới lĩnh vực kế toán và thuế thông qua tự động hóa và tăng cường bảo mật đồng thời giảm thiểu tác động đến quy trình làm việc truyền thống nhiều nhất có thể. Trong năm 2017, chúng tôi đã phát triển ứng dụng di động của mình trong khi tiếp tục phát triển nền tảng kế toán cốt lõi, thử nghiệm chức năng và tự động hóa, nghiên cứu và phát triển các mô-đun bổ sung. Với sự phát triển của công nghệ blockchain và ý nghĩa dự báo của nó trong các ngành công nghiệp khác nhau, Octera Technologies đã quyết định khám phá khả năng tích hợp blockchain như một mục nhập thứ ba trên hệ thống nhập kép. Hơn nữa, chúng tôi hiện đang mở rộng khả năng nghiên cứu và phát triển của mình để bao gồm trí tuệ nhân tạo – big data, máy học, mạng lưới thần kinh sâu.

Năm 2018 là năm của những thay đổi căn bản trong chiến lược thương hiệu của chúng tôi và tập trung lại vào sự đổi mới về các xu hướng mới nổi trong công nghệ. Kết quả là việc hình thành và phát triển nền tảng “Giải pháp Kinh doanh Tích hợp Blockchain Toàn diện” trên nền tảng Octera CIBBS®. Octera CIBBS® nhằm mục đích mở rộng phạm vi của nền tảng hiện tại vượt ra ngoài chức năng hiện tại bằng cách triển khai các mô-đun bổ sung theo yêu cầu theo cốt lõi của kế toán và chuyển đổi nền tảng trong một giải pháp kinh doanh vững chắc trong tương lai cho các tổ chức thuộc mọi loại hình, quy mô và địa điểm.

4.2 PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG PHẦN MỀM KẾ TOÁN

Khi cần xác định dòng tiền trong hoạt động và phân tích thực tiễn kinh doanh, phần mềm kế toán là rất quan trọng. Một phần mềm kế toán tốt phải là giải pháp một trạm để quản lý và phân tích các hoạt động tài chính và có đủ dữ liệu theo ý của mình để tạo ra một loạt các báo cáo – hầu như không giới hạn và chỉ tuân theo nền tảng kế toán được sử dụng.

Nhu cầu về các giao diện người dùng hấp dẫn và các chức năng kế toán không cốt lõi là chất xúc tác chính thúc đẩy thị trường phần mềm kế toán toàn cầu.

Thị trường phần mềm kế toán toàn cầu được định giá ở mức 5.715,9 triệu đô la Mỹ trong năm 2017-2018 và dự kiến sẽ đạt 11.771,6 triệu đô la Mỹ vào năm 2026. Thị trường phần mềm kế toán doanh nghiệp toàn cầu được dự đoán sẽ phát triển với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm là 8,6% từ 2018 đến 2026 theo [Transparency Market Research \(TMR\)](#).

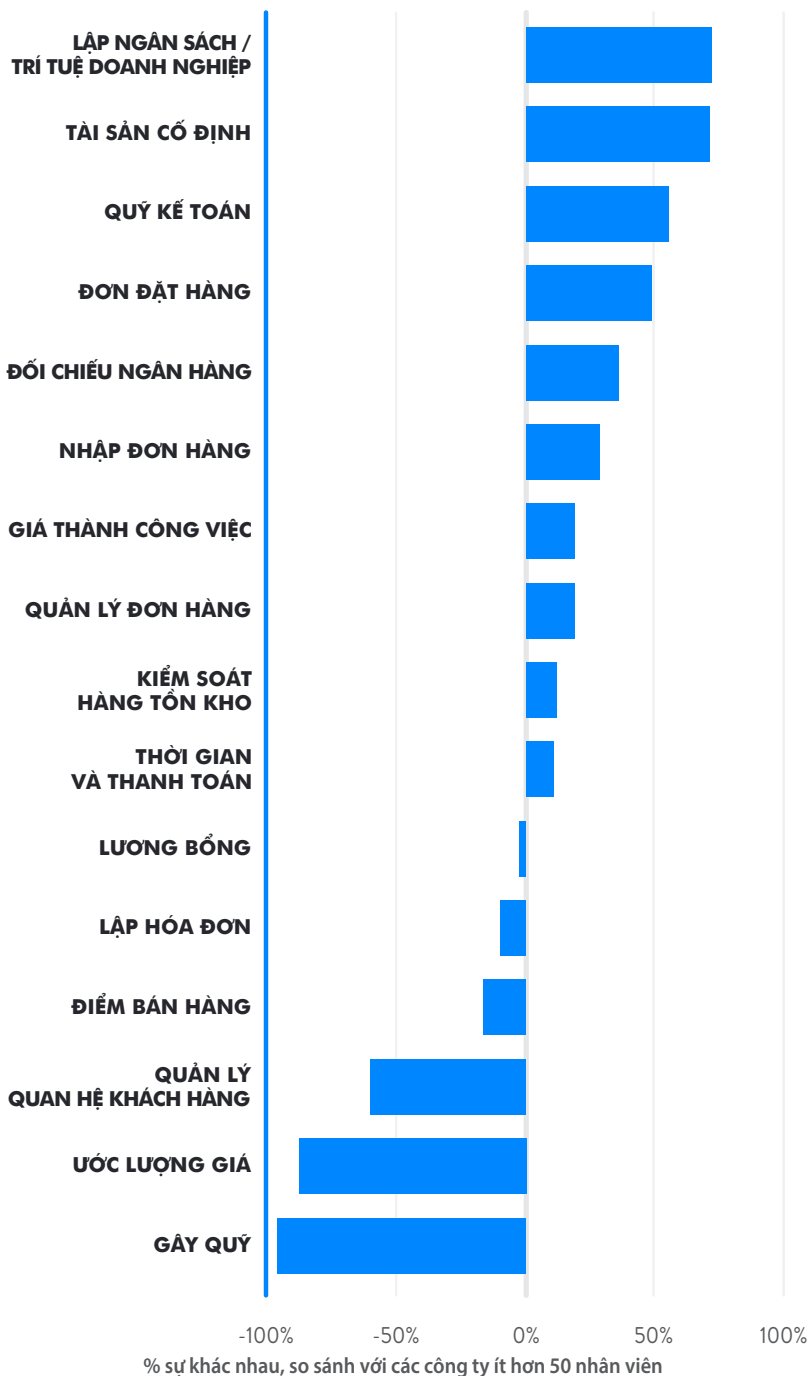
Kể từ tháng 1 năm 2019, những công ty chi phối thị trường kế toán gồm (theo thị phần toàn cầu tính đến năm 2018):

Xếp hạng số 1: INTUIT QuickBooks với thị phần toàn cầu là 77,22%, vốn hóa thị trường là 49,7 tỷ USD và xấp xỉ 46,1 triệu khách hàng trên toàn thế giới.

Xếp hạng thứ 2: MYOB với thị phần toàn cầu là 29,35%, vốn hóa thị trường là 1,48B USD và xấp xỉ 600 nghìn khách hàng trên toàn thế giới.

Xếp hạng thứ 3: XERO với thị phần toàn cầu là 10,16%, vốn hóa thị trường là 4,43 tỷ USD và xấp xỉ 1,38 triệu khách hàng trên toàn thế giới.

Xếp hạng thứ 4: FreshBooks với thị phần toàn cầu là 6,36% và xấp xỉ 1,6 triệu khách hàng trên toàn thế giới. FreshBooks đã huy động được hơn 70 triệu vốn lưu động thông qua quỹ đầu tư mạo hiểm (từ 2014 đến 2017).



Xếp hạng 5: SAGE Intacct với thị phần toàn cầu là 2,86%, vốn hóa thị trường là 6,44B GBP và xấp xỉ 11 nghìn khách hàng trên toàn thế giới.

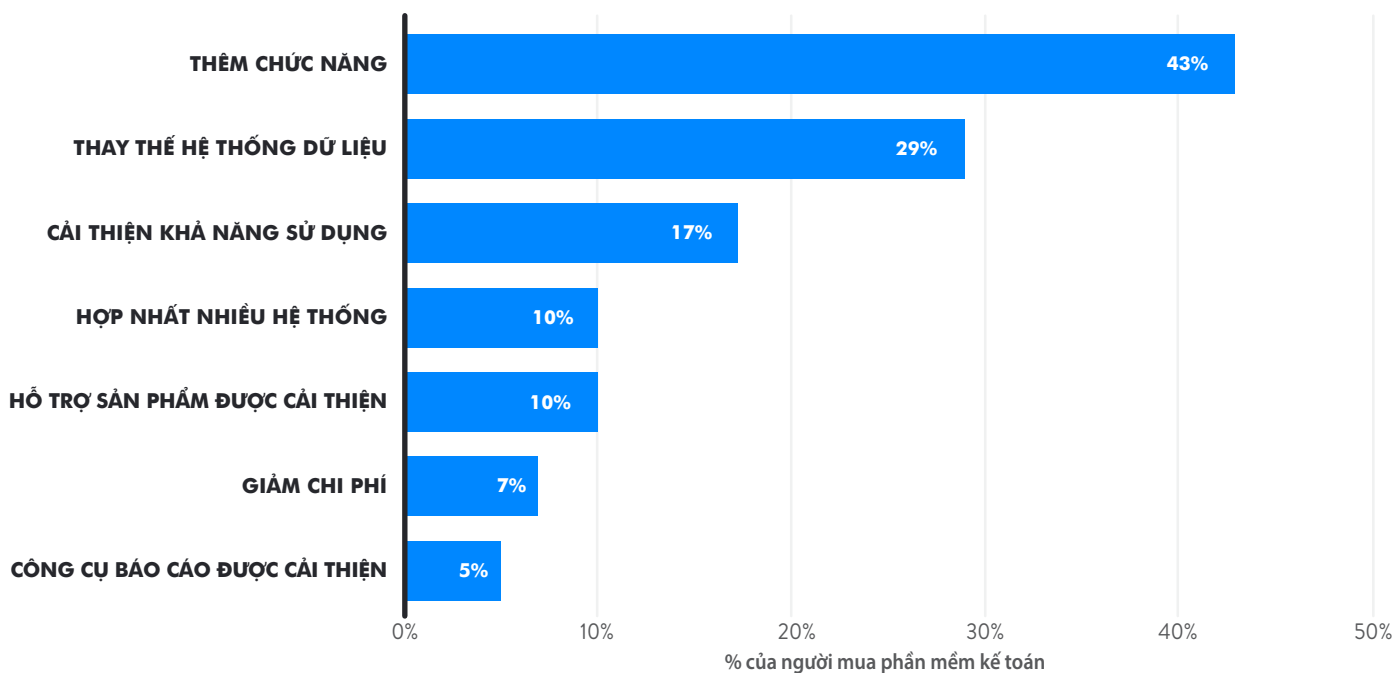
Theo đó, đối với TMR, do thiếu khả năng cạnh tranh công nghệ, hầu hết các hệ thống/phần mềm kế toán hiện nay có nguy cơ bị các đối thủ cạnh tranh mới sẵn sàng vượt qua phạm vi kế toán cốt lõi và áp dụng các công nghệ cạnh tranh hơn. Điều này tạo ra cơ hội cho người chơi mới trong thị trường phần mềm kế toán.

Theo đó, theo một cuộc khảo sát gần đây được thực hiện bởi [Software Connect \(SC\)](#) vào năm 2018, một loạt kế toán công nghiệp đã được hỏi về các yếu tố quyết định chính liên quan đến việc mua/nâng cấp lên một phần mềm kế toán mới.

Nghiên cứu của SC nhấn mạnh rằng những người mua lần đầu tiên chiếm một phần đáng kể của thị trường – 37%. Hơn 1/3 số nâng cấp là người dùng QuickBooks – 35% và 11% đến từ SAGE 50. SC phát hiện ra rằng 20% số người được hỏi thích một nền tảng không chỉ là kế toán cốt lõi mà còn cung cấp các chức năng như lập hóa đơn, tính lương và kiểm kê. 50% tổng số người được hỏi (chủ yếu đến từ các tổ chức lớn) có nhiều khả năng đầu tư vào một phần mềm cung cấp thông tin kinh doanh/ngân sách và tài sản cố định.

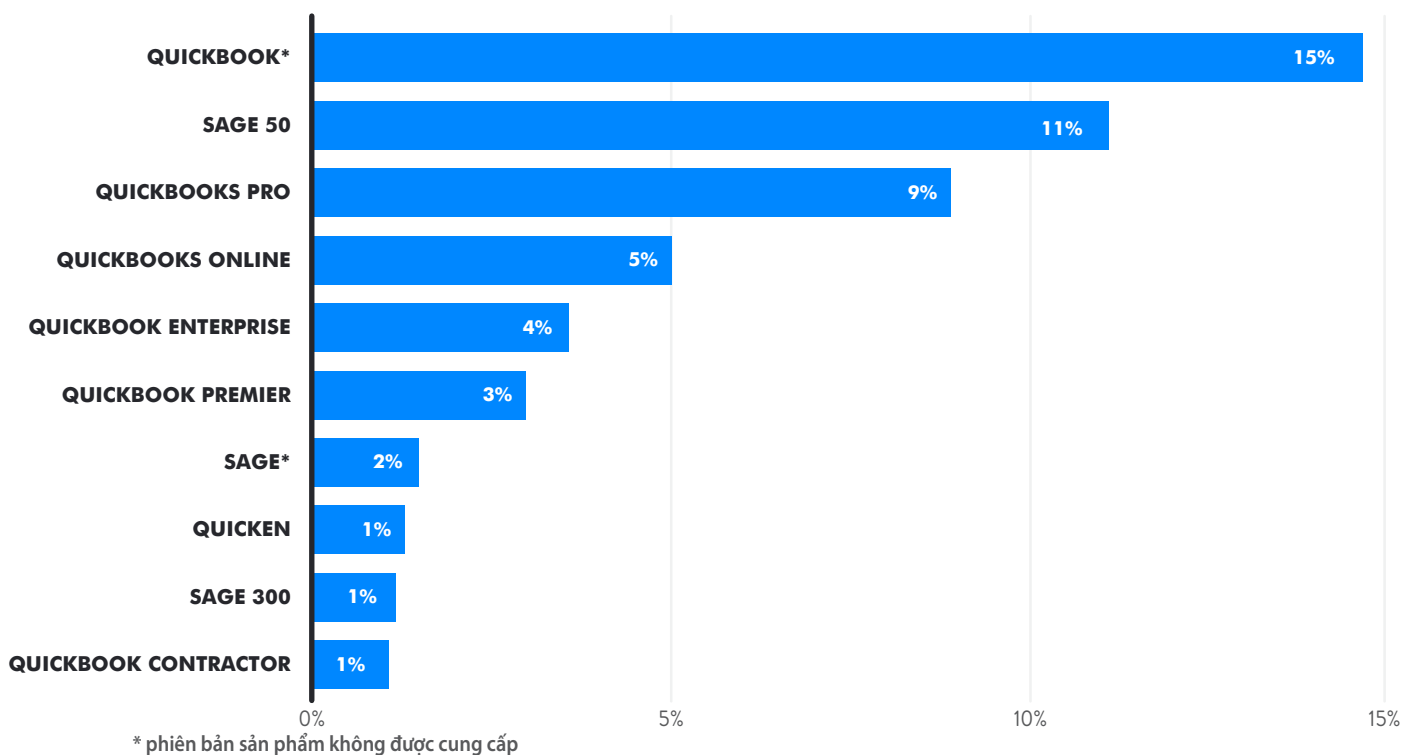
Hình 13: Tầm quan trọng của các tính năng bổ sung cho các công ty lớn (+50 nhân viên). Nguồn: Software Connect

Nghiên cứu của SC nhân mạnh các yếu tố thúc đẩy mua hàng chính là: thêm chức năng (43%), thay thế hệ thống dữ liệu (29%), cải thiện khả năng sử dụng (17%), hợp nhất nhiều hệ thống (10%), hỗ trợ sản phẩm được cải thiện (10%), giảm chi phí (7%) và các công cụ báo cáo được cải thiện (5%).



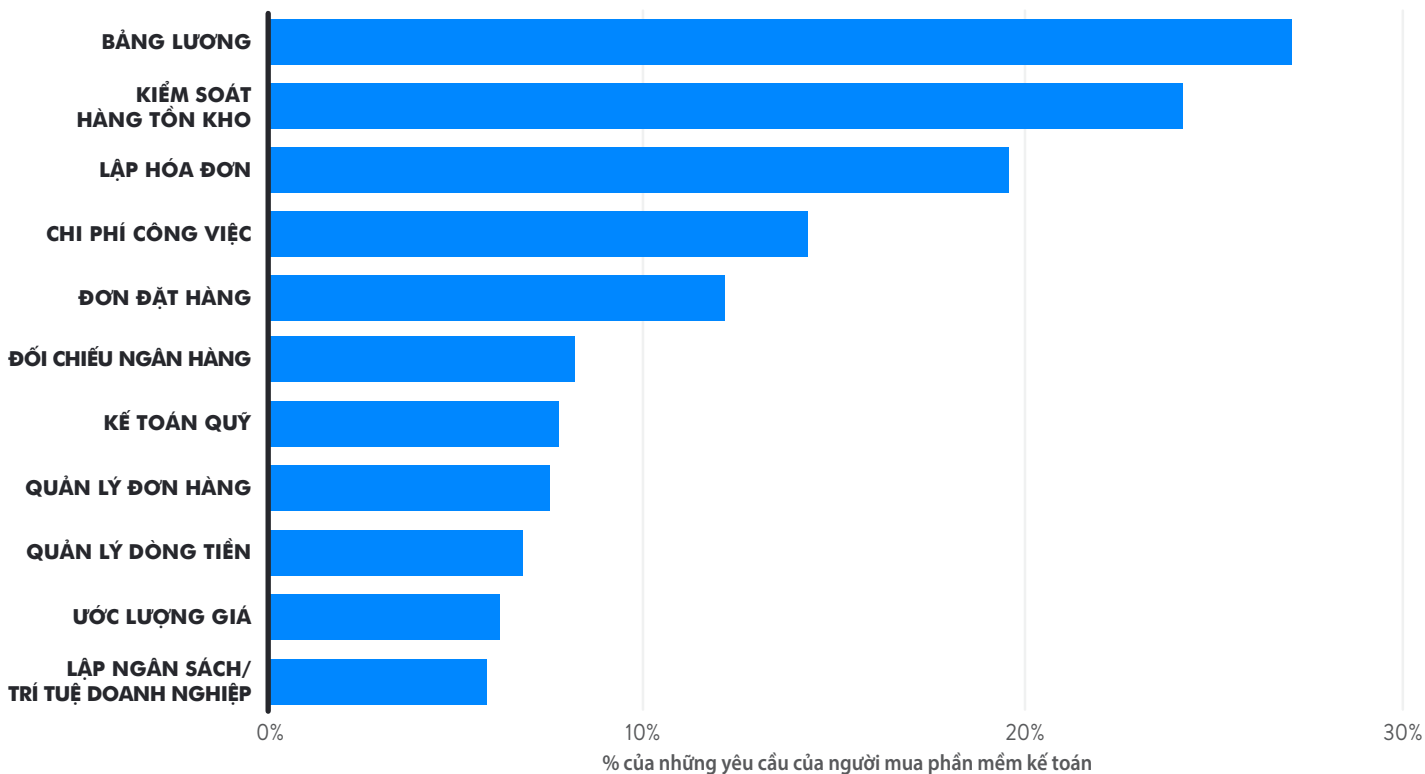
Hình 14: Động lực mua chung cho phần mềm kế toán. Nguồn: Software Connect

Nghiên cứu SC cũng xác định các nền tảng kế toán mà hầu hết người dùng đã chọn để nâng cấp, QuickBooks và SAGE50 chiếm các vị trí cấp cao nhất.



Hình 15: Phần mềm kế toán nào được người mua thay thế. Nguồn: Software Connect

Kết luận chính mà nghiên cứu SC nhấn mạnh là sự xuất hiện của các phần mềm/hệ thống kế toán tồn tại vượt trội hơn kế toán cốt lõi và cung cấp thêm các tính năng ngoài phần cốt lõi là điều mà các công ty hiện đang thấy hấp dẫn nhất



Hình 16: Các tính năng bổ sung phổ biến nhất được yêu cầu bởi người mua phần mềm kế toán. Nguồn: Software Connect

Octera Technologies đang tham gia vào thị trường phần mềm kế toán với mục tiêu lắng nghe những nhu cầu hiện tại trong lĩnh vực kinh doanh với tham vọng có thể giải phóng hệ thống hiện tại.

Thị trường phần mềm kế toán là một môi trường cạnh tranh với những người chơi có uy tín và hàng trăm triệu USD được đầu tư vào thị trường này mỗi năm. Mặc dù chúng tôi thấy nhiều lỗ hổng và cơ hội để xâm nhập thị trường hiện tại, chúng tôi cũng phải đánh giá một cách minh bạch những điểm yếu và các mối đe dọa tiềm ẩn để chuẩn bị đối mặt với những thách thức trong tương lai.

ĐIỂM MẠNH

- Concept độc đáo và sáng tạo
- Đội ngũ mạnh mẽ và giàu kinh nghiệm
- Nền tảng kế toán đầu tiên áp dụng công nghệ blockchain
- Hệ thống Mô-đun linh hoạt
- Mẫu đăng ký cạnh tranh
- MVP đã sẵn sàng
- Thúc đẩy cộng đồng
- Không thể thay thế trong tương lai



ĐIỂM YẾU

- Thiếu vốn
- Không có sự kết nối của người tiêu dùng đến thương hiệu
- Phải thích ứng với từng khu vực pháp lý riêng
- Sự cạnh tranh với các nền tảng đã được thiết lập

CƠ HỘI

- Có tiềm năng để thu hút những người chơi trọng yếu như B2B và B2G
- Tạo sự thay đổi mô hình trong ngành kế toán/tài chính
- Công khai, minh bạch ngân sách nhà nước



THÁCH THỨC

- Sự chống lại việc áp dụng blockchain
- Sự chống lại của chính phủ cho sự minh bạch
- Sự phản kháng của người dùng đối với sự đổi mới vì những quyền lợi đã sở hữu trước đó
- Tư duy bảo thủ thống trị ngành kế toán

Hình 17: Octera Technologies – Phân tích SWOT (Sức mạnh, Cơ hội, Điểm yếu và Nguy cơ).

4.3 MÔ – ĐUN MÔ HÌNH KINH DOANH CIBBS©

Hiện tại không có giải pháp phần mềm một trạm nào đáp ứng được tất cả các yêu cầu kinh doanh mà một tổ chức để một mình một giải pháp có thể mở rộng có thể được điều chỉnh một tập hợp các nhu cầu và ngân sách kinh doanh được xác định trước mà một tổ chức có.

Trong giai đoạn đầu tiên của sự phát triển Octera CIBBS© nhằm mục đích giới thiệu một cách tiếp cận theo mô-đun cho quy trình kế toán truyền thống và mở rộng khả năng này cho toàn bộ các nhiệm vụ liên quan đến kinh doanh không kế toán. Về cơ bản, một nhà điều hành nền tảng sẽ có thể tùy chỉnh giao diện, công cụ và quy trình làm việc của CIBBS© để phù hợp với một loạt nhu cầu kế toán, tài chính và kinh doanh bất kể loại tổ chức, quy mô, ngân sách hoặc vị trí địa lý.

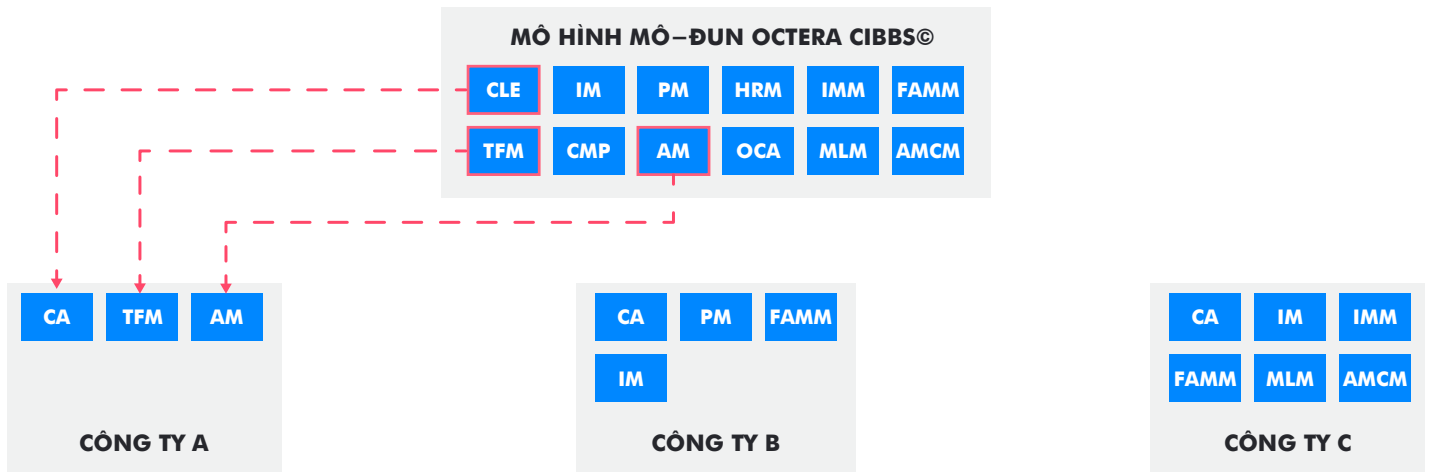
Giai đoạn đầu phát triển của Octera CIBBS© nhằm đến việc thực hiện hai chức năng cốt lõi cho sổ cái kế toán kép CIBBS© hiện tại:

1. Thêm một khung mô-đun của các mô-đun kế toán cốt lõi và phi kế toán vào sổ cái cốt lõi hiện có và triển khai thành phần blockchain như một sổ cái phân tán trên đầu hệ thống nhập kép (Mục 4.4)
2. Thêm các chức năng vào khung của Octera CIBBS©, cả cho tiền pháp định và tiền điện tử (Mục 4.5)

4.4 CIBBS© – VƯỢT RA PHẠM VI KẾ TOÁN CỐT LÕI

Khung của Octera CIBBS© bao gồm tập hợp các mô-đun tự động tích hợp blockchain sau đây:

1. Công cụ *Kế toán Cốt lõi Octera (CA)* là trung tâm của hệ thống kế toán cốt lõi CIBBS© và được thiết kế để ghi lại các giao dịch nội bộ/bên ngoài bằng phương pháp nhập kép và cho phép các điều chỉnh báo cáo cuối kỳ. Sự phát triển của Octera CLE là hoàn chỉnh và có thể truy cập trực tuyến tại [đây](#).
2. *Mô-đun Hóa đơn Octera (IM)* bao gồm Trình tạo hóa đơn, Trình quản lý hóa đơn và Thanh toán hóa đơn. Mô-đun hóa đơn sẽ kết hợp với hợp đồng thông minh, trong đó mọi sự kiện giao dịch sẽ được ghi lại trên blockchain.
3. Chức năng *Mô-đun Bảng lương Octera (PM)* nhằm quản lý và hợp lý hóa quy trình thực hiện thanh toán cho nhân viên. Các công ty sử dụng mô-đun bảng lương để tự động hóa các công việc như tính toán các khoản thanh toán, khấu trừ thuế và gửi các khoản thanh toán hàng tháng vào tài khoản ngân hàng được chỉ định của nhân viên, phiếu thanh toán, tờ khai thuế thu nhập hàng năm.
4. *Mô-đun Nguồn nhân lực Octera (HRM)*, chức năng dành riêng cho việc quản lý nhân viên: quyền lợi nghỉ phép, quy trình phê duyệt nghỉ phép, yêu cầu chi phí, phê duyệt chi phí, tuyển dụng, thẩm định hiệu suất, quản lý thời gian, quản lý thời gian nghỉ, v.v.
5. *Mô-đun Quản lý Hàng tồn kho Octera (IMM)* cung cấp đơn hàng, quản lý mua hàng cho nhiều địa điểm, kiểm soát hàng tồn kho, quản lý nhà cung cấp, quản lý kho, báo cáo, phân tích, v.v.
6. *Mô-đun Quản lý Tài sản Cố định Octera (FAMM)* tích hợp các chức năng như quản lý nhà cung cấp, mua lại, xử lý, quản lý khấu hao, vị trí, lịch sử bảo trì, v.v.
7. *Mô-đun Nộp thuế Octera (TFM)* bao gồm một bộ công cụ báo cáo đặc biệt, cho phép tính thuế dễ dàng hoặc nộp thuế tự động với cơ quan thuế có liên quan về thuế Hàng hóa và Dịch vụ GST/thuế giá trị gia tăng VAT và thuế thu nhập ở nhiều khu vực pháp lý khác nhau
8. *Cổng quản lý Khách hàng Octera (CMP)* là một công cụ độc đáo dành riêng cho việc tạo điều kiện thuận lợi cho kế toán viên trong tập quán chung, và cung cấp quyền truy cập dễ dàng vào hồ sơ khách hàng, và một loạt các công cụ để quản lý sổ sách khách hàng và quản lý thời gian.
9. *Mô-đun Kiểm toán Octera (AM)* là một công cụ dành riêng cho kiểm toán viên bên ngoài để tạo thuận lợi cho quá trình kiểm toán của khách hàng và cung cấp luồng công việc trực quan, danh sách kiểm tra và các công cụ khác nhau để phục vụ cho quá trình kiểm toán.
10. Học viện Octera CIBBS© (OCA) là một nền tảng học tập có thể truy cập miễn phí cho tất cả các thuê bao đang hoạt động của CIBBS©. Mục tiêu của OCA không chỉ cung cấp một cách học tối ưu và tương tác cho quá trình làm việc của CIBBS© mà còn tăng cường các kỹ năng khác nhau trong kế toán và quản trị kinh doanh.
11. *Mô-đun Đa ngôn ngữ Octera (MLM)* để cung cấp cho CIBBS© sự hỗ trợ cho nhiều loại ngôn ngữ. Ngôn ngữ Octera CIBBS© mặc định là tiếng Anh - Anh.
12. *Mô-đun Đa tiền tệ Nâng cao Octera (AMCM)* cho phép chuyển đổi đa loại tiền tệ, cho tiền pháp định cũng như tiền điện tử.



Hình 18: Ví dụ về việc thiết lập khung mô-đun của Octera CIBBS© cho các công ty khác nhau

Vì Octera CIBBS© hướng tới trở thành nền tảng tập trung vào cộng đồng, theo đó khách hàng có vai trò trong sự phát triển của công ty, chúng tôi tạo ra một nền tảng bỏ phiếu tích hợp mà các người dung CIBBS© có thể truy cập được.

Lớp tương thích Octera CIBBS© (OCL) sẽ cho phép kết hợp với các nền tảng kế toán được sử dụng nhiều nhất hiện nay để tạo điều kiện cho tính tương thích của nền tảng, tích hợp và di chuyển hoàn hảo đến hệ sinh thái CIBBS© theo sự thuận tiện của người dùng hoặc tiếp tục sử dụng Octera CIBBS© trong chế độ kết hợp với giải pháp kế toán khác.

Mô-đun (1) đang được hoàn thiện và nhóm Octera hiện đang làm việc về tích hợp blockchain. Các mô-đun (2)-(5) hiện đang trong giai đoạn phát triển giữa, trong khi các mô-đun (6)-(12) được lên kế hoạch phát triển vào quý 3 - 4 năm 2019.

Mục tiêu hoàn thành mô-đun Octera CIBBS© và khởi chạy nền tảng được lên kế hoạch vào quý 3 - 4 năm 2020. (Hình 25)

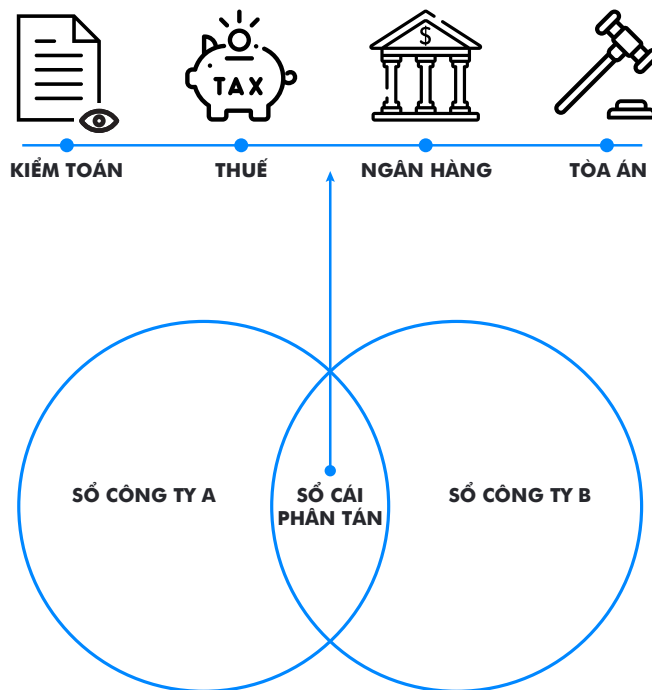
Nền tảng kế toán Octera CIBBS© đã sẵn sàng cho MVP và có thể được demo theo yêu cầu tại cibbs.octeratech.com.

4.5 THUẾ CIBBS©

Blockchain có khả năng gây xáo trộn và sau đó tái cấu trúc mạnh mẽ kế toán và cách thức xử lý các khoản thanh toán thuế. Tuy nhiên, điều này đòi hỏi sự đổi mới từ phía chính phủ và các tổ chức tài chính để tích hợp blockchain trên cơ sở dữ liệu và hệ thống mạng hiện có của họ.

CIBBS cho phép tính thuế tự động dựa trên dữ liệu sổ cái tam phân. Vì thuế phải tuân theo thẩm quyền nơi một pháp nhân hoạt động, Octera CIBBS© CLE được thiết kế để tập trung vào giao dịch và phân tích chuỗi hoạt động tài chính mà một công ty tiến hành với các đối tác của mình để tạo ra các báo cáo thuế phức tạp và tạo điều kiện kiểm toán cho cơ quan tài chính trong phạm vi quyền hạn tương ứng.

Octera CIBBS© loại bỏ áp lực nghiên cứu và phát triển và thu hẹp khoảng cách đổi mới giữa các tổ chức, chính phủ và cơ quan quản lý tài chính trong một nền tảng.



Hình 19: Sổ cái phân tán (blockchain) Octera CIBBS® cho phép truy cập vào các tổ chức bên thứ ba khác nhau.

4.6 MÔ HÌNH ĐĂNG KÝ CIBBS®

Là một hệ thống mô-đun theo mô hình kết cấu, Octera CIBBS® giới thiệu một mô hình đăng ký động cho người tiêu dùng. Cách tiếp cận này sẽ giảm đáng kể chi phí chung mà một tổ chức phải phân bổ cho các chức năng kinh doanh kế toán và phi kế toán, lưu trữ máy chủ, bảo trì phần mềm và nguồn nhân lực.

Mục tiêu của chúng tôi là cung cấp một môi trường kinh doanh cạnh tranh không chỉ có thể tiếp cận (về chi phí) đến các tổ chức lớn mà cả các doanh nghiệp vừa và nhỏ theo bất kỳ mô hình kinh doanh, ngành công nghiệp hoặc khu vực pháp lý nào.

Mô hình đăng ký hiện tại được thực hiện bởi hầu hết các nền tảng kế toán dựa trên số lượng bảng lương, hóa đơn/báo giá, hóa đơn và giao dịch ngân hàng mà một công ty phát hành trên một tài khoản người dùng nhất định trong một khung thời gian. Mô hình đăng ký này có thể dễ dàng tăng quy mô chi phí về chi tiêu cho phần mềm kế toán. Hơn nữa, cách tiếp cận “một kích thước phù hợp với tất cả” không chỉ là không hiệu quả (chi phí và đường cong học tập) mà còn là một bất lợi khi nó không được thiết kế cho phù hợp chính xác với nhu cầu của một tổ chức.

Do cấu trúc mô-đun của nó, Octera CIBBS® giới thiệu một mô hình đăng ký động cho phép người dùng tùy chỉnh nền tảng với các mô-đun, công cụ và số lượng giao dịch họ cần mà không làm hỏng quy trình làm việc của họ với các tính năng không cần thiết. Sau đó công cụ CIBBS® sẽ tính giá thuê bao phù hợp với sở thích của người dùng. Mô hình này tạo ra lợi thế không chỉ cho các tổ chức vừa và lớn mà còn cho các doanh nghiệp nhỏ sẵn sàng tham gia khuôn khổ cạnh tranh toàn cầu.

Mô hình định giá hoàn chỉnh sẽ được Octera Technologies công bố khi hoàn thiện nền tảng Octera CIBBS®.

4.7 THIẾT KẾ CẤP CAO CIBBS©

Thiết kế cấp cao CIBBS© tuân theo kiến trúc nhiều lớp (ba lớp ứng dụng) với các lớp đầu và cuối và một lớp trung gian để quản lý điều khiển và các quyết định hậu cần:

1. Cấp bậc CIBBS© bao gồm Giao diện người dùng Octera (UI) và Giao diện lắp ráp mô-đun (MAI) - giao diện kéo và thả hình chữ nhật trong đó mô hình mô-đun được chuẩn bị và triển khai bởi nhà điều hành CIBBS©.
2. Hệ thống quản lý điều khiển lắp ráp mô-đun CIBBS© (MACM) là lớp logistics trung gian nằm giữa tầng 1 và 2 và đóng vai trò là cơ chế kiểm soát cho khung CIBBS© và chịu trách nhiệm xác thực mô hình, triển khai, nâng cấp và mô phỏng/kiểm tra ngược.
3. Tầng phụ trợ CIBBS© hoặc tầng dữ liệu bao gồm các thành phần cốt lõi sau: Công cụ Sổ cái Cốt lõi (CLE) có chứa cơ sở hạ tầng Oracle SQL; Công cụ Sổ cái Phân tán Octera (DLE) cung cấp cơ sở hạ tầng blockchain; và Trí tuệ Nhân tạo (AIE) bao gồm các hệ thống máy học sâu để cung cấp trí tuệ doanh nghiệp (Business Intelligence – BI) cho mô hình CIBBS© (Hình 20).

Octera CLE là trung tâm của khung CIBBS© với chức năng cốt lõi là cập nhật và duy trì sổ cái nhập kép và tất cả các chức năng được mô-đun hóa.

Octera DLE cung cấp chức năng tam phân cho Octera CLE và giám sát toàn bộ dữ liệu của sổ cái cốt lõi khi diễn ra các giao dịch nội bộ/bên ngoài.

Mặc dù Octera CLE và Octera DLE là các hệ thống con tự điều khiển (vì lý do bảo mật và dự phòng) nhưng phạm vi cơ sở dữ liệu cốt lõi của chúng bị hủy bỏ.

Chức năng cốt lõi của AIE Octera là cung cấp các phân tích big data, báo cáo và thống kê phi tuyến tính cho khung CIBBS© BI. (Hình 20)

4.8 CÔNG CỤ SỔ CÁI PHÂN TÁN CIBBS©

Octera Technologies hiện đang đánh giá các thuật toán đồng thuận khác nhau với phạm vi đạt được chi phí đàm phán thấp với hiệu suất giao dịch cao, trong khi vẫn giữ được mức độ mở rộng và bảo mật cao của mạng lưới.

Do thuật toán trung tâm PoS/DPoS xử lý chủ yếu các tài sản ảo, tự do hơn trong việc xác định các quy tắc là tối ưu và nói chung, nó cung cấp sự linh hoạt hơn về các điều khoản, phần thưởng và ưu đãi tốt hơn và hình phạt lớn hơn cho các hoạt động sai trái trong mạng.

Vào thời điểm hiện tại, Phòng Nghiên cứu & Phát triển Octera tập trung chủ yếu vào các thuật toán đồng thuận DPoS trong khi không loại trừ PoS như một giải pháp thay thế tại thời điểm viết Bảng cáo bạch này.

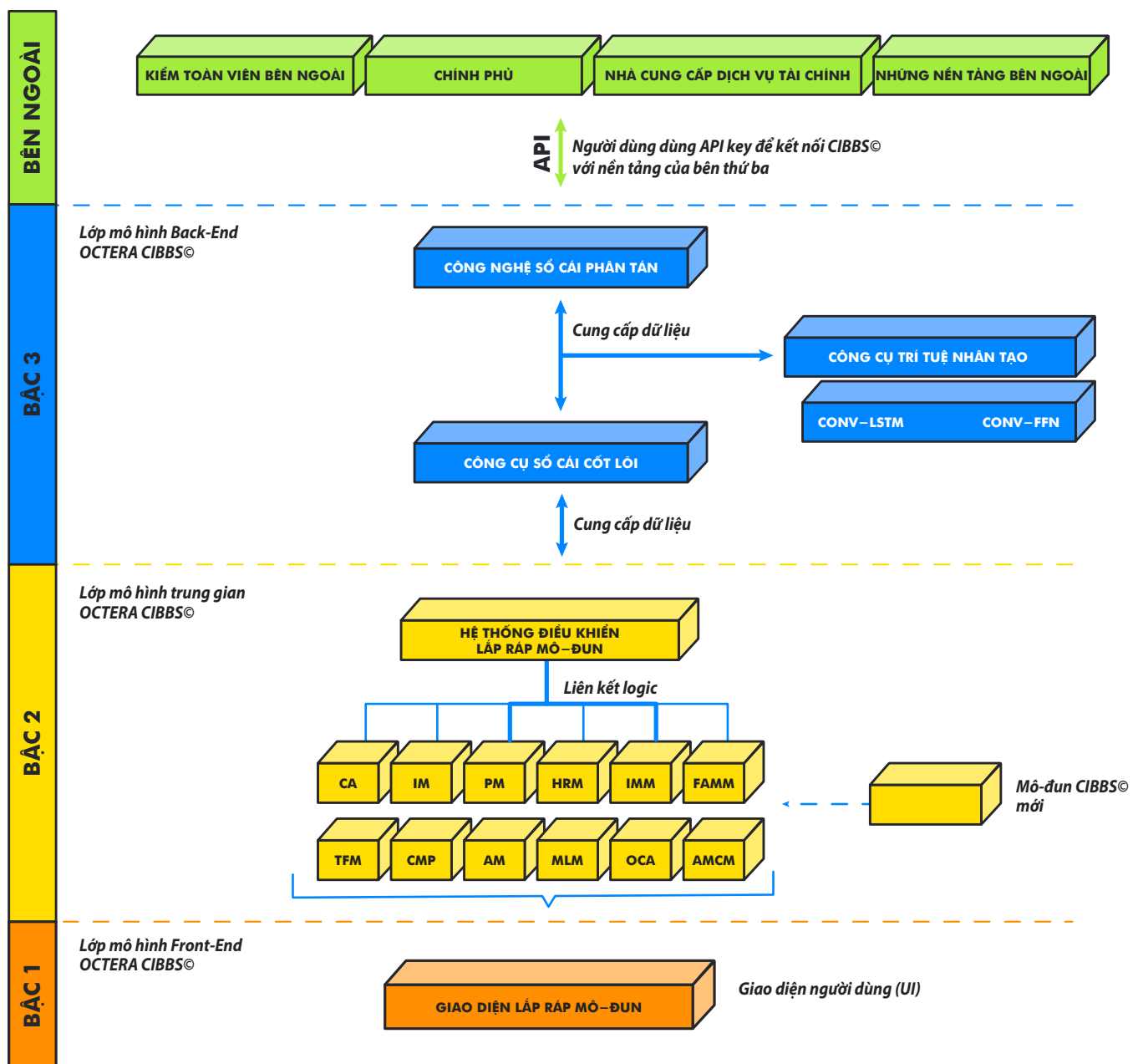
Do các cân nhắc về mức tiêu thụ năng lượng, 51% tấn công từ các miner, tập trung phần cứng và phụ thuộc vào các miner, thuật toán đồng thuận PoW không được xem là một giải pháp blockchain phù hợp cho kết cấu CIBBS©.

4.9 CÔNG CỤ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO CIBBS©

Vai trò chính của AIE CIBBS© là cung cấp phân tích dữ liệu CRM, BI, báo cáo phi tuyến tính, phân tích và dự đoán thị trường bên trong hệ sinh thái CIBBS©.

AIE CIBBS© hiện đang được phát triển và nghiên cứu mở rộng và thử nghiệm với ML DNN như FFN tích chập và các mô hình LSTM tích chập được thực hiện bởi bộ phận R&D tại thời điểm viết Bản báo bạch này.

Sự phát triển của Octera AIE chủ yếu hướng đến phát triển nền tảng CIBBS© giai đoạn 2 (đầu năm 2021) – mặc dù nghiên cứu và phát triển đã bắt đầu vào giữa năm 2018 – vì cần thu thập đủ dữ liệu trước và mô hình cần được đào tạo và kiểm tra đúng cách trước khi được phát hành ra sử dụng.



Hình 20: Thiết kế cấp cao Octera CIBBS© (front-end, back-end và API cho bên ngoài)

05 ICO CỦA OCTERA

Một trong những thách thức chính mà hầu hết các doanh nhân phải đối mặt tại một số thời điểm là tiếp cận vốn. Các cách huy động vốn thông thường là thông qua các công ty đầu tư hoặc nhà đầu tư thiên thần, ngân hàng, nhà đầu tư mạo hiểm hoặc một số phương pháp ít chính thống khác như gây quỹ cộng đồng và trong những năm gần đây là ICO.

5.1 TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG ICO

Mặc dù chủ đề của bài viết hiện tại không phải là để giải thích ICO là gì (chi tiết ở [đây](#)), chúng tôi sẽ đề cập đến tâm lý thị trường ICO hiện tại kể từ quý 1 năm 2019.

Năm 2017 là năm mà ICO có nhiều động lực, xu hướng tăng kéo dài vào hai quý đầu năm 2018 và sau đó chậm lại bởi suy thoái do nhiều yếu tố (bão hòa thị trường, tin tức tiêu cực, quy định về sổ cái phân tán ở các khu vực pháp lý khác nhau, thiếu các trường hợp sử dụng trong thế giới thực, nhưng chủ yếu - một số lượng lớn các dự án ICO không thực hiện được theo cam kết của họ, chứ chưa nói đến một số lượng đáng kể được chứng minh là lừa đảo. Kết quả là, đến thời điểm hiện tại cho thấy có một sự quan tâm rất lớn đến không gian tiền điện tử. Tuy nhiên, công nghệ và cách chúng ta sử dụng nó để phát triển tương lai là đích đến quan trọng cuối cùng.

Octera tin vào những lợi ích do công nghệ blockchain mang lại nói chung, trong đó phải kể đến tính minh bạch cao hơn, nâng cao bảo mật, khả năng truy xuất nguồn gốc được cải thiện, giảm chi phí; và đặc biệt đối với ngành kế toán: lịch sử tài sản, chắc chắn tuyệt đối về quyền sở hữu, giảm gian lận, giảm đáng kể thời gian và chi phí kiểm toán - thông qua khả năng của hợp đồng thông minh, tự động hóa, cải thiện tuân thủ quy định, v.v.

5.2 SỰ PHÁT TRIỂN OCTERA CIBBS©

Octera CIBBS© được thiết lập để nâng cao định mức trong thế giới kế toán và kinh doanh. Tuy nhiên, một dự án đầy tham vọng như vậy không thể không có những thách thức. Từ việc thu hút và giữ chân nhân tài để vượt qua các thách thức trong nghiên cứu và phát triển và phát triển phần mềm (thử nghiệm, sửa lỗi, tối ưu hóa mã, nâng cao bảo mật, hackathons, v.v.) để tạo ra nhận thức về thị trường trong ngành và đối mặt với sự cạnh tranh và cạnh tranh hiện có; một sự cống hiến nhất quán và hỗ trợ tài chính theo yêu cầu.

Octera Technologies tin rằng bất kỳ hỗ trợ tài chính gây quỹ nào cũng phải hợp lý và tỷ lệ thuận với những tham vọng của dự án. Do đó, việc phát hành Octera ICO được cấu trúc theo các giai đoạn trong đó mỗi giai đoạn có các mục tiêu và cột mốc sản phẩm rõ ràng với sự minh bạch về phân bổ và phân phối quỹ.

5.3 KINH TẾ TOKEN OCTERA ICO

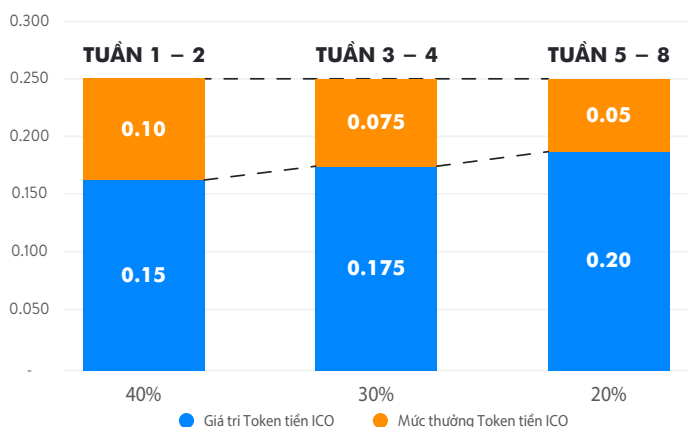
Octera Technologies đang tiến hành một ICO dựa trên sản phẩm làm trọng tâm. Tổng nguồn cung 100 triệu Token Octera (OT) là hardcap sẽ được tạo ra thông qua hợp đồng thông minh.

Lượng Token không bán hết sẽ trở thành tài sản của Octera Technologies, và sẽ được khóa dưới dạng Master-node thông qua hợp đồng thông minh trong nền tảng Octera CIBBS© để đảm bảo đủ các nút tham gia vào thuật toán đồng thuận tại bất kỳ thời điểm nào. Cơ chế khuyến khích DPoS sẽ được trình bày trong Bluepaper của Octera ở giai đoạn sau.

Octera Technologies sẽ phát triển giải pháp Blockchain DPoS độc quyền của mình nếu không đạt được Hardcap là 100 triệu OT, Octera Technologies sẽ thực hiện một cấu trúc Blockchain kết hợp giữa thuật toán nguồn mở DPoS hiện tại với giải pháp Blockchain độc quyền nhằm đảm bảo khả năng mở rộng và thực hiện của hệ thống Octera CIBBS© tại mọi thời điểm.

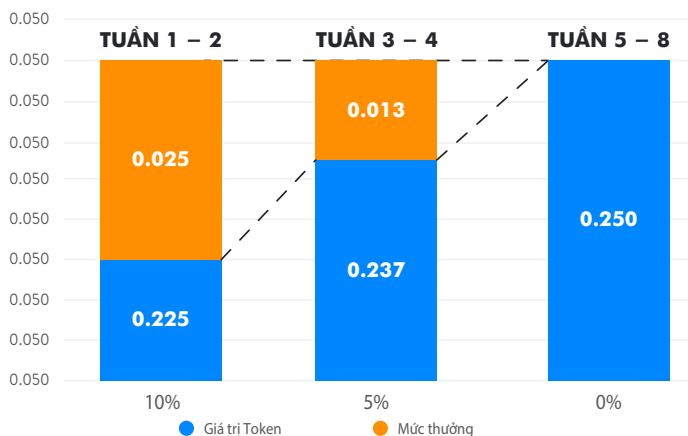
5.3.1 GIAI ĐOẠN OCTERA ICO

Giai đoạn tiền ICO kéo dài 8 tuần. Giá trị token OT là 0,25 đô la Mỹ với mức thưởng 40% trong tuần đầu tiên và tuần thứ hai, 30% vào tuần thứ ba và thứ tư và 20% từ tuần thứ năm đến tuần thứ tám của giai đoạn tiền ICO. Biểu đồ dưới đây cho thấy giá trị token OT và cấu trúc mức thưởng trong giai đoạn tiền ICO.



Hình 21: Cấu trúc mức thưởng và định giá của giai đoạn tiền Octera ICO

Giai đoạn ICO kéo dài 8 tuần. Giá trị token ICO là 0,25 đô la Mỹ với mức thưởng 10% trong tuần đầu tiên và tuần thứ hai, 5% tiền thưởng trong tuần thứ ba và thứ tư và không có thưởng từ tuần thứ năm đến tuần thứ tám.



Hình 22: Cơ cấu định giá và thưởng của Octera ICO.

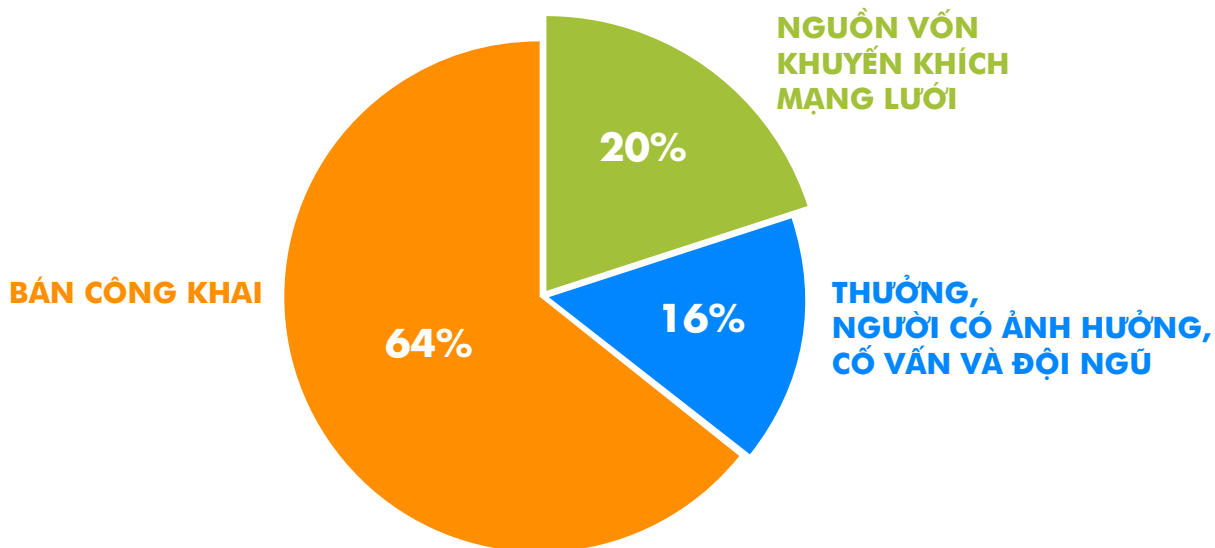
Vốn hóa cứng của ICO là 100 triệu OT và vốn hóa mềm là 6 triệu OT.

Tổng số lượng OT token cần thiết để trở thành máy chủ CIBBS© là 25,000 OT token. Chi tiết về cấu trúc DPoS của CIBBS©(bỏ phiếu, làm chứng, ủy quyền, khuyến khích,v.v) sẽ được trình bày trong Blueprint của Octera CIBBS©.

Thời gian khóa token sau ICO là 6 tháng khi token được niêm yết với khối lượng giao dịch khác nhau. Octera Technologies đang trong quá trình hợp tác với hai sàn giao dịch nổi tiếng tại thời điểm viết Bảng cáo bạch này. Cơ quan pháp lý ICO cho Octera ICO là Singapore.

5.3.2 PHÂN BỐ TOKEN OCTERA ICO

Chúng tôi tập trung vào việc tránh làm loãng giá trị token OT trong giai đoạn tiền ICO và ICO. Cấu trúc phân phối token không nên ủng hộ các nhà phát triển. Đó là trường hợp của 90% các ICO hiện có. Trái với hầu hết các ICO - nơi giá trị token bị pha loãng hơn một nửa do mức thưởng, phần thưởng nhóm, v.v., cách tiếp cận của chúng tôi là bảo tồn giá trị nội tại của OT nhiều nhất có thể. Do đó, chỉ có tổng cộng 16% nguồn cung cấp vốn hóa cứng sẽ được phân bổ cho thưởng, người có ảnh hưởng, cố vấn và nhóm phát triển. Tổng cộng 20% vốn hóa cứng sẽ được sử dụng như nguồn vốn dự trữ cho quỹ khuyến khích Bằng chứng ủy quyền cổ phần Octera. Tổng cộng 64% vốn hóa cứng sẽ được sử dụng để bán công khai và mức thưởng, do đó, tổng độ loãng giá trị token cho người giữ token sẽ chỉ tối đa 16%.



Hình 23: Phân bổ token Octera ICO

5.3.3 PHÂN PHỐI SỬ DỤNG HUY ĐỘNG VỐN QUỸ OCTERA ICO

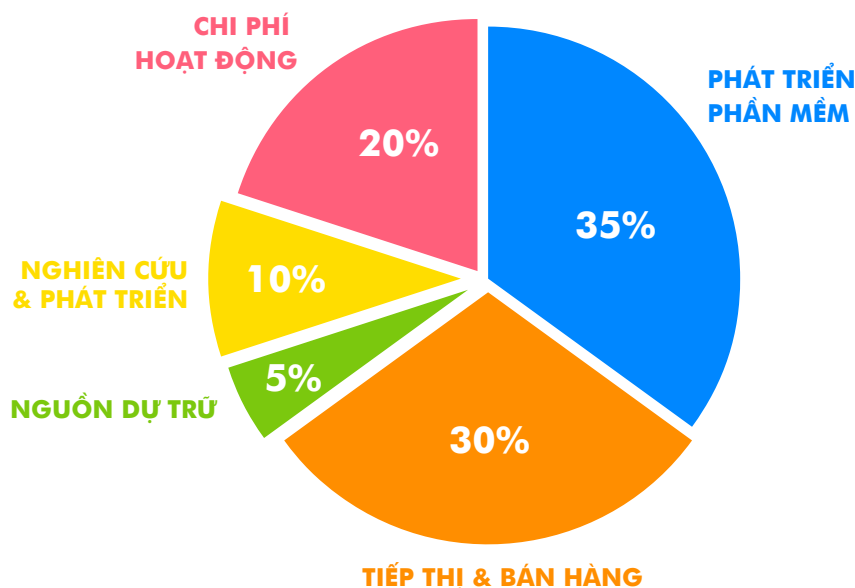
Nhìn vào sản phẩm, mô hình kinh doanh và mục tiêu của chúng tôi, một phần lớn trong số vốn huy động phải được phân bổ cho phát triển phần mềm, tiếp thị và bán hàng.

Phần huy động vốn được phân bổ cho việc phát triển phần mềm (35%) sẽ được sử dụng hoàn toàn cho phát triển khung mô-đun Octera CIBBS© cũng như để mở rộng thử nghiệm và tối ưu hóa.

Phần huy động vốn được phân bổ cho Tiếp thị và Bán hàng (30%) sẽ được sử dụng để thiết lập sự hiện diện mạnh mẽ trên các thị trường B-to-B và B-to-G cũng như để đạt được lượng khách hàng tối thiểu là những người dùng đang hoạt động.

Phần huy động vốn được phân bổ cho chi phí hoạt động (20%) sẽ được sử dụng cho các hoạt động hàng ngày của Octera Technologies (Hong Kong, Úc, Ấn Độ và Việt Nam) cũng như mở rộng sự hiện diện của chúng tôi trên các thị trường ở những châu lục khác.

Phần huy động vốn được phân bổ cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển (10%) sẽ được sử dụng để khám phá các công nghệ mới nổi khác có thể được tích hợp với Octera CIBBS hoặc để tối ưu hoá nền tảng hiện tại. 5% vốn huy động còn lại sẽ là nguồn dự trữ và chỉ được sử dụng nếu tỷ lệ phân bổ hiện tại cho các hoạt động khác không hợp lý.

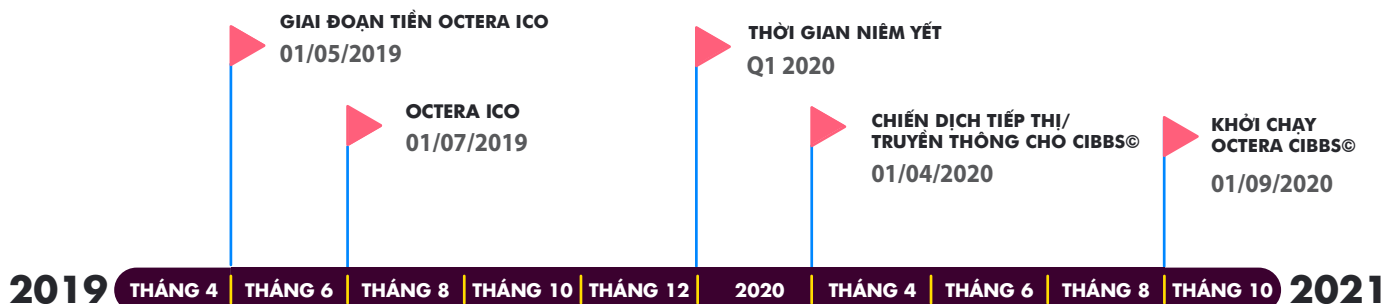


Hình 24: Phân phối sử dụng huy động vốn Octera ICO.

5.3.4 LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN OCTERA CIBBS©

Số vốn huy động được từ Octera ICO sẽ được sử dụng để phát triển mô-đun Octera CIBBS© đã được nêu trong phần 4.4 của tài liệu và bao gồm ngắn gọn: tích hợp với nền tảng kế toán lõi Octera CIBBS©, mô-đun và phát triển ứng dụng di động, thử nghiệm, tối ưu hóa và sửa lỗi phần mềm, và chiến dịch Tiếp thị/Quan hệ công chúng cho Octera CIBBS©. Hình 25 thể hiện các mục tiêu phát triển chính sau ICO, ước tính thời gian hoàn thành và các mốc quan trọng cho Octera CIBBS©.

2019 THÁNG 4 | THÁNG 6 | THÁNG 8 | THÁNG 10 | THÁNG 12 | 2020 THÁNG 4 | THÁNG 6 | THÁNG 8 | THÁNG 10 2021



Hình 25: Mục tiêu phát triển sau ICO Octera CIBBS®, ước tính thời gian hoàn thành và các mốc quan trọng.

06 ĐỘI NGŨ OCTERA ICO



CLIFFORD TO
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Clifford có hơn 20 năm kinh nghiệm trong quản trị và tư vấn trên một loạt các vai trò trong các lĩnh vực kế toán và thuế, ngân hàng và tài chính và đầu tư, tiếp thị và thiết kế sản phẩm kế toán.

Trước khi đồng sáng lập Octera Technologies, Clifford là người sáng lập và Giám đốc của Link2050 - một công ty giải pháp kế toán dựa trên nền tảng đám mây cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Clifford cũng là Phó Chủ tịch của Ủy ban Liên lục địa của Mauritius. Ở vị trí này, ông chịu trách nhiệm phát triển thị trường Úc và Trung Quốc liên quan đến các cấu trúc thuế ngoài biên giới cho các công ty đầu tư vào ngành khai thác mỏ ở Châu Phi. Trước khi đảm nhiệm vai trò này, Clifford là Giám đốc Điều hành của Tập đoàn Mauritous Ltd - một công ty liên quan đến lĩnh vực du lịch tại Mauritius.

Trước đó trong sự nghiệp của mình, Clifford từng làm Quản lý cấp cao (Bộ phận Thuế của Tập đoàn) trong Tập đoàn Ngân hàng Westpac ở Sydney, Úc và cũng từng làm Kế toán thuế tại BNP Paribas ở Sydney, Úc.

Từ tháng 9 năm 2013 đến tháng 9 năm 2015, Clifford giữ chức Chủ tịch Viện Kế toán chuyên nghiệp Mauritius, cơ quan quản lý ngành kế toán tại Mauritius, nơi ông lãnh đạo viện để trở thành thành viên chính thức của Liên đoàn Kế toán Quốc tế và cũng lãnh đạo dự án để tổ chức Đại hội Kế toán Châu Phi lần thứ 3 năm 2015 tại Mauritius.

Clifford có bằng Thạc sĩ Luật Thuế của Đại học Sydney, Úc, Thạc sĩ Thương mại về Quản lý Quỹ từ Đại học New South Wales, Úc và Cử nhân Thương mại về Kế toán và Tài chính của Đại học Western Sydney, Úc (trước đây được gọi là Đại học Tây Sydney). Ông cũng là thành viên của CPA Australia và là thành viên của Kế toán Chartered Úc và New Zealand.



LEONARD CUCOS
GIÁM ĐỐC CÔNG NGHỆ/TRƯỞNG PHÒNG R & D

Leonard có hơn 18 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực Công nghệ Thông tin & Viễn thông, Phát triển phần mềm (frontend/backend), AI (học máy, mạng neural nhân tạo) và Công nghệ Blockchain.

Trước khi đồng sáng lập Octera Technologies, ông đã đảm nhiệm các vị trí như Giám đốc Công nghệ, Trưởng phòng Kỹ thuật trước bán hàng, Chuyên viên kỹ thuật khách hàng, Chuyên gia, Kỹ sư trưởng và Tư vấn tại Nokia và cựu thành viên của Alcatel-Lucent, hỗ trợ các nhà điều hành viễn thông ở Singapore Đông Nam Á trong hơn 9 năm. Trong thời gian này, ông cũng hợp tác chặt chẽ với Phòng thí nghiệm của Alcatel-Lucent Bell về phát triển tự động hóa, thử nghiệm và tối ưu hóa hệ thống cho các hệ thống cốt lõi khác nhau.

Leonard có kiến thức và kinh nghiệm sâu rộng trong các lĩnh vực hệ điều hành (máy chủ MS, Linux và Unix), phát triển phần mềm (JS, Python, R), thiết kế và lập trình cơ sở dữ liệu (Oracle SQL, MS SQL, BigchainDB) và mạng quang (IPTV, NRS, Cisco, N-PSS, Huawei, 1830 gia đình PSS, gia đình fAlcatel & fLucent), phát triển blockchain và hợp đồng thông minh (Solidity) và Trí tuệ nhân tạo – Học máy, Mạng lưới neural nhân tạo, Phân tích dữ liệu (Tensorflow, Spark, Keras và Pythorch).

Leonard có bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Đại học Anglia Ruskin, Cambridge/Anh; một thạc sĩ về lập trình ngôn ngữ-thần kinh; Cử nhân Khoa học Máy tính tại Đại học West, Romania và Cử nhân Luật tại Đại học Vasile Goldis, Romania. Ông cũng là chứng nhận MCSA, MCSE, MCTS, NRS2, LPI, RHCA, CCNP, NRS2. Leonard hiện đang thực hiện các nghiên cứu sau đại học về học máy và mạng lưới neural nhân tạo tại Đại học John Hopkins ở Baltimore, Maryland/Mỹ.

Leonard tích cực tham gia vào hoạt động cộng đồng thông qua nhiều bài phát biểu trước công chúng trên toàn thế giới, các bài giảng ở các trường đại học và hội thảo về công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, công nghệ blockchain, Công nghệ thông tin & Viễn thông tại Đại học Quốc gia Singapore, NTUC Singapore, Học viện Kinh doanh Amity, v.v.



JOHN FERNANDEZ
KIẾN TRÚC SƯ TRƯỞNG PHẦN MỀM

John là Giám đốc Điều hành Toàn cầu của Riverdale Cloud International Ltd.,. Trước đây ông từng là Cộng sự Quản lý của “Phần mềm Excella” - một công ty giải pháp kinh doanh Internet.

Với hai mươi năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh, ông góp phần tạo nên Riverdale Cloud Ltd. (www.cloudriverdale.com.au) - một doanh nghiệp phát triển phần mềm toàn cầu với các văn phòng ở Sydney, Úc và Ấn Độ, Bangalore.

John có bằng Cử nhân Khoa học của Đại học Bangalore, bằng Cao đẳng về Điện toán Nâng cao từ Trung tâm Phát triển Chính phủ Điện toán Nâng cao ở Ấn Độ.

Tầm nhìn của ông về điện toán đám mây bắt đầu trở lại vào năm 2008 lấy cảm hứng từ 10 công nghệ hàng đầu của Gartner.

John mang đến thành công lớn trong việc cung cấp các giải pháp dựa trên nền tảng đám mây giúp các doanh nghiệp hợp tác hiệu quả trên toàn thế giới. Cơ sở khách hàng của ông đã có mặt trên toàn cầu và trong các ngành công nghiệp khác nhau. Đội ngũ John đã và đang đóng góp tích cực cho sự phát triển các thành phần khác nhau sẽ tạo nên hệ sinh thái OCTERA CIBBS®.



MARIE-NOËLLE ELISSAC-FOY
TRƯỞNG PHÒNG QUAN HỆ PR & TRUYỀN THÔNG

Marie-Noëlle Elissac-Foy từ lâu đã tham gia vào các lĩnh vực truyền thông: đầu tiên, với tư cách là Tổng biên tập tại La Sentinelle Media.

Trong suốt sự nghiệp của mình, cô có kinh nghiệm làm chuyên gia truyền thông trong các lĩnh vực khác nhau (khách sạn, MBC TV & Radio, các tổ chức phi chính phủ, các công ty chuyên nghiệp, v.v.).

Cô cũng là giảng viên về Quan hệ công chúng, Quan hệ truyền thông và Truyền thông cho các tổ chức tư nhân địa phương, cụ thể là Viện Charles Telfair và Trường Kinh doanh MCCI. Cô lên các chiến lược quan hệ công chúng cho các chủ doanh nghiệp nhỏ, các tổ chức và mạng lưới chuyên nghiệp

Marie-Noëlle Elissac-Foy đã tham gia vào việc thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nhân và doanh nghiệp trong một thời gian dài, đầu tiên phải kể đến sự tham gia của cô vào Hiệp hội Phụ nữ trong Mạng lưới. Cô là thành viên của AMFCE (Association Mauricienne des Femmes Chefs d'Entreprises).

Kể từ tháng 8 năm 2015, cô là người đồng sáng lập Smart Moves dành cho doanh

nhân. Sáng kiến độc đáo này hiện đang tập hợp các doanh nhân, nhà khởi nghiệp có cùng chí hướng và bất kỳ ai quan tâm đến kinh doanh để thúc đẩy kinh doanh và là tiếng nói cho các vấn đề của các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Mauritius. Marie-Noëlle Elissac-Foy được biết đến ở Mauritius với nỗ lực giúp mọi người và doanh nghiệp phát triển. Cô cũng là người phát ngôn thường xuyên về lãnh đạo, trao quyền cho phụ nữ và thúc đẩy doanh nghiệp vừa và nhỏ. Cô gần đây đã được giới thiệu trên Lioness of Africa, một kênh truyền thông trực tuyến Châu Phi, thúc đẩy các doanh nhân nữ đầy triển vọng.

Cô Elissac-Foy - liên kết với / một thành viên của / các tổ chức sau đây : Viện giám đốc Mauritius (MiOD), Hiệp hội Mauricienne des Femmes Chefs d'Entreprises (AMFCE), Phụ nữ trong mạng, Phụ nữ ở Tech Châu Phi, Microsoft Nhà máy ứng dụng, Biz4Afrika.



PROF. PATRICK NGUMI, PHD, PHD.
CHUYÊN GIA KINH TẾ TRƯỞNG

Kinh nghiệm lâu năm của Giáo sư Tiến sĩ Patrick Ngumi trong lãnh đạo, quản lý tài chính, nghiên cứu và chính sách công qua thời gian đã tạo ra những ảnh hưởng lâu dài đối với các tổ chức và mạng lưới cá nhân.

Chuyên môn của ông trải dài trên một số lĩnh vực bao gồm: nghiên cứu, phát triển chính sách, phân tích chính sách, hoạch định và thực hiện chiến lược, quản lý hiệu suất, đàm phán, kiểm toán, kế toán tài chính, báo cáo quản lý, quản lý chuỗi cung ứng, phân tích tài chính, chi phí, ngân sách, quản lý tài trợ, quản lý tài nguyên và đào tạo.

Ông là cựu Giám đốc Điều hành của Viện Kế toán công chứng Kenya (ICPAK), người đóng vai trò phát triển và điều chỉnh nghề kế toán ở Kenya. ICPAK cũng đóng một vai trò lớn trong tư vấn chính sách công ở Kenya và khu vực Đông Phi.

Tiến sĩ Patrick Ngumi thu thập các kỹ năng phân tích chính sách công, nghiên cứu, lãnh đạo, tài chính và kinh doanh thông qua quá trình học tập và nghiên cứu, với các bằng cấp: Tiến sĩ Kinh tế, Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh (Tài chính), Thạc sĩ Kinh tế, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh về Quản trị chiến lược, Cử nhân Giáo dục danh dự, Kế toán viên công chứng của Kenya CPA (K), Thư ký công chứng Kenya CPS (K), Nhà phân tích tài chính và đầu tư được chứng nhận của Kenya CIFA (K) và Học viện mua và cung ứng điều lệ của Vương quốc Anh, CIPS (Anh).

Ông là thành viên của Viện kế toán công chứng Kenya (ICPAK), Viện thư ký công chứng Kenya (ICPSK), Viện phân tích tài chính và đầu tư chứng nhận (ICIFA), Viện quản lý vật tư Kenya (KISM) và Viện Quản lý Kenya (KIM)



TIMOTHY WU
CỐ VẤN PHÁP LUẬT

Timothy tốt nghiệp Đại học Murdoch, Úc năm 2009 với bằng Cử nhân Luật (LLB).

Ông đã gia nhập Hiệp hội Luật sư Singapore và có hơn 10 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành pháp lý, vừa làm luật sư nội bộ vừa là luật sư hành nghề.

Là một luật sư thương mại và doanh nghiệp có nhiều kinh nghiệm cung cấp tư vấn pháp lý và tập quán ở Châu Á, kinh nghiệm của Timothy tập trung vào bảo vệ dữ liệu, đạo đức và tuân thủ, sáp nhập và mua lại, fintech và blockchain quanh khu vực APAC.



XINYUE LEI
TRƯỞNG NHÓM NGHIÊN CỨU & QUẢN LÝ DỰ ÁN

Xinyue LEI đang tham gia bảo vệ Tiến sỹ tại Trường Kỹ thuật Điện và Viễn thông tại Đại học New South Wales, và là học giả thỉnh giảng tại Khoa Vật lý và Thiên văn học tại Đại học Macquarie.

Cô đã nhận bằng Cử nhân Kỹ thuật Viễn thông của cả Đại học Bưu chính Viễn thông Bắc Kinh (BUPT) và Đại học Queen Mary Luân Đôn với bằng danh dự hạng nhất năm 2015. Cô nhận bằng ME về Kỹ thuật Viễn thông từ Đại học New South Wales với Danh hiệu Xuất sắc năm 2017.

Sự nghiệp của Xinyue nằm ở R&D và phát triển dự án, làm việc cho CTTL của Học viện nghiên cứu viễn thông Trung Quốc về MIIT và trong các dự án hàng đầu trong sự nghiệp của cô với phạm vi sau: Mô hình hóa Q-switching dựa trên bộ chuyển đổi tinh thể lỏng, Phần mềm giám sát lưu lượng mạng thời gian thực dựa trên Python, Crossbar với Mô-đun Knockout trong Switch Dựa trên ngôn ngữ C, Mạng chuyển tiếp hai chiều: Mô hình truyền tải điện và thông tin không dây, Hệ thống phần mềm lưu trữ truyện tranh dựa trên Java, Hệ thống DNS tùy chỉnh hỗ trợ nhập ký tự Trung Quốc Dựa trên C, Ứng dụng Android cho lựa chọn tuyến du lịch tốt nhất trên xe buýt dựa trên Java.

Cô thông thạo các ngôn ngữ lập trình sau: MATLAB, C, C ++, Java, Python, HTML5, CSS, PHP, JavaScript và Ngôn ngữ hội; và phần mềm: MATLAB, C-FREE, Eclipse, Multisim, Oracle VM VirtualBox và LabVIEW.

Trong những năm gần đây, Xinyue bắt đầu tích cực tham gia vào các phân tích dữ liệu lớn, học máy và mạng lưới thần kinh sâu sắc, nơi các kỹ năng lập trình của cô được cộng đồng AI đánh giá cao.



SANDEEP KOTIAN
TRƯỞNG PHÒNG DỊCH VỤ CƠ SỞ DỮ LIỆU

Sandeep có hơn 15 năm kinh nghiệm trong việc phát triển phần mềm, phân tích kinh doanh và tư vấn CRM.

10 năm qua đã tập trung vào việc triển khai, cấu hình, quản trị, phát triển và hỗ trợ liên tục của Salesforce®.

Ông đã giúp nhiều công ty thành công trong việc lập lộ trình và cải thiện quy trình kinh doanh và chuyển chúng sang nền tảng đám mây. Sandeep đã dẫn dắt các nhóm giúp các công ty đổi mới và giải quyết một số vấn đề CRM khó khăn nhất của họ.

Sandeep có bằng Thạc sĩ về Ứng dụng Máy tính và cũng có bằng Cử nhân Ứng dụng Máy tính của Đại học Mangalore.



KEVIN KONCZAK
TRƯỞNG PHÒNG TIẾP THỊ KỸ THUẬT SỐ

Kevin tốt nghiệp trường Đại học Toulouse, Pháp và cũng đã theo học tại các trường đại học Newcastle-upon-Tyne (Anh) và Ritsumeikan (Nhật Bản).

Ông đã dành thập kỷ qua làm việc ở Châu Á và Đông Nam Á với chuyên môn trong lĩnh vực bán hàng, tiếp thị kỹ thuật số cho các ngành công nghiệp khác nhau như giáo dục, tuyển dụng và gần đây là blockchain.

Ông đã dành vài năm qua để tham gia tư vấn cho một số dự án ICO và blockchain. Cách tiếp cận kỹ lưỡng và có phương pháp của ông đã giúp một số dự án khởi đầu suôn sẻ, trong khi trí tuệ và sự sáng tạo của ông giúp mang lại tính sáng tạo cho các dự án và tìm giải pháp cho một ngành công nghiệp blockchain đang phát triển.

Ông là một người tin rằng các nguyên tắc cơ bản của công nghệ blockchain (tính minh bạch, độ tin cậy) sẽ giúp chuyển đổi nền kinh tế hiện đại và chuyển trọng tâm vào việc tạo ra giá trị vì lợi ích của số đông.

07 KẾT LUẬN

Octera CIBBS© được thiết lập để mang lại khả năng ứng dụng blockchain vào thế giới thực và là người thay đổi cuộc chơi trong lĩnh vực kế toán và thuế. Bằng cách giới thiệu hệ thống kế toán tam phân cùng với một mô-đun nhỏ gọn gồm các công cụ kinh doanh và kế toán thông minh, Octera CIBBS© nhằm mục đích kết nối các tổ chức và chính phủ trên khắp thế giới trong việc tạo ra một hệ sinh thái kinh doanh tương lai công bằng và trung thực và giúp giảm rủi ro gian lận và tham nhũng trong lĩnh vực tài chính.

Octera Technologies đề xuất một chiến dịch ICO hai giai đoạn trung tâm với các mục tiêu có thể đạt được rõ ràng, lộ trình sản phẩm toàn diện và minh bạch đầy đủ trong phân bổ số vốn huy động được và định hướng của công ty.

Octera Technologies hoan nghênh cộng đồng tích cực hỗ trợ dự án bằng cách bỏ phiếu cho nền tảng CIBBS© sắp phát triển và các tính năng.

Mô-đun Kế toán Octera CIBBS© hiện đã là sản phẩm khả dụng tối thiểu (MVP) và có thể truy cập theo yêu cầu tại [đây](#).

Với đội ngũ giàu kinh nghiệm và một dự án xuất sắc nhưng đầy tham vọng, Octera Technologies quyết tâm thu hẹp khoảng cách với tương lai và tạo ra tác động tích cực trong thế giới kinh doanh.

08 TÀI LIỆU THAM KHẢO

Peggy Bishop Lane on Why Accounting Is the Language of Business, Knowledge @ Wharton High School, September 23, 2013, retrieved 25 December 2013

Horngren, Charles T.; Datar, Srikant M.; Foster, George (2006), *Cost Accounting: A Managerial Emphasis* (12th ed.), New Jersey: Pearson Prentice Hall

Lung, Henry (2009). *Fundamentals of Financial Accounting*. "Auditors: Market concentration and their role". 2011. Retrieved 1 January 2014.

Tredinnick, Luke (March 2017). "Artificial intelligence and professional roles". *Business Information Review*. 34 (1): 37–41. doi:10.1177/0266382117692621.

Schmidhuber, J. (2015). "Deep Learning in Neural Networks: An Overview". *Neural Networks*. 61: 85–117

Deng, Li; Li, Jinyu; Huang, Jui-Ting; Yao, Kaisheng; Yu, Dong; Seide, Frank; Seltzer, Mike; Zweig, Geoff; He, Xiaodong (2013-05-01). "Recent Advances in Deep Learning for Speech Research at Microsoft"

Dedić N. & Stanier C. (2016). [HYPERLINK "https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-319-49944-4_17"](https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-319-49944-4_17) Measuring the Success of Changes to Existing Business Intelligence Solutions to Improve Business Intelligence Reporting. *Lecture Notes in Business Information Processing*. 268. Springer International Publishing. pp. 225–236

Chugh, R & Grandhi, S 2013, 'Why Business Intelligence? Significance of Business Intelligence tools and integrating BI governance with corporate governance', *International Journal of E-Entrepreneurship and Innovation*, vol. 4, no.2, pp. 1-14

Applicature. (2019). Casper Consensus Protocol on Ethereum. [online] Available at: <https://applicature.com/blog/new-era-on-ethereum-starts-with-casper> [Accessed 7 Jan. 2019].

Budiac, J. (2019). Accounting Software Buyer Trends, 2018 Report. [online] Software Connect. Available at: <https://softwareconnect.com/accounting/buyer-trends-2018-report/?referral=accttwo> [Accessed 7 Jan. 2019].

En.wikipedia.org. (2019). Accounting scandals. [online] Available at: https://en.wikipedia.org/wiki/Accounting_scandals [Accessed 7 Jan. 2019].

En.wikipedia.org. (2019). Debits and credits. [online] Available at: https://en.wikipedia.org/wiki/Debits_and_credits [Accessed 7 Jan. 2019].

En.wikipedia.org. (2019). Double-entry bookkeeping system. [online] Available at: https://en.wikipedia.org/wiki/Double-entry_bookkeeping_system [Accessed 7 Jan. 2019].

En.wikipedia.org. (2019). Luca Pacioli. [online] Available at: https://en.wikipedia.org/wiki/Luca_Pacioli [Accessed 7 Jan. 2019].

Hacker Noon. (2019). Comprehensive List of Banks using Blockchain Technology. [online] Available at: <https://hackernoon.com/comprehensive-list-of-banks-using-blockchain-technology-97c08fa88385> [Accessed 7 Jan. 2019].

Icaew.com. (2019). 4000 B.C.-1852. [online] Available at: <https://www.icaew.com/library/historical-resources/timeline/4000bc-1852> [Accessed 7 Jan. 2019].

Mauri, R. and Mauri, R. (2019). Blockchain for fraud prevention: Industry use cases - Blockchain Unleashed: IBM Blockchain Blog. [online] Blockchain Unleashed: IBM Blockchain Blog. Available at: <https://www.ibm.com/blogs/blockchain/2017/07/blockchain-for-fraud-prevention-industry-use-cases/> [Accessed 7 Jan. 2019].

Transparencymarketresearch.com. (2019). Global Accounting Software Market to rise at a CAGR of 8.6% from 2018 to 2026 - TMR. [online] Available at: <https://www.transparencymarketresearch.com/press-release/accounting-software-market.htm> [Accessed 7 Jan. 2019].

Wagner, P. (2019). Why Everyone is Updating Their Accounting Software Right Now. [online] Accttwo.com. Available at: <https://www.accttwo.com/blog/why-everyone-is-updating-their-accounting-software-right-now> [Accessed 7 Jan. 2019].

Www2.deloitte.com. (2019). [online] Available at: https://www2.deloitte.com/content/dam/Deloitte/de/Documents/Innovation/Blockchain_A%20game-changer%20in%20accounting.pdf [Accessed 7 Jan. 2019].

Nottingham.ac.uk. (2019). Business Accounting - The University of Nottingham. [online] Available at: <https://www.nottingham.ac.uk/manuscriptsandspecialcollections/researchguidance/accounting/business.aspx> [Accessed 10 Jan. 2019].

09 THUẬT NGỮ

Abbreviation	Meaning
AD	Sau Công nguyên
AI	Trí tuệ nhân tạo
BC	Trước Chúa Cứu Thế
BCE	Trước Công nguyên
CE	Công nguyên
BI	Trí tuệ doanh nghiệp
CIBBS©	Giải Pháp Kinh Doanh Tích Hợp Blockchain Toàn Diện
CRM	Quản lý quan hệ khách hàng
DLT	Công nghệ sổ cái phân tán
DNN	Mạng thần kinh sâu
DPoS	Bảng chứng ủy quyền cổ phần
FNN	Mạng truyền thẳng
GST	Thuế hàng hóa và dịch vụ
ICO	Initial Coin Offering
LSTM	Bộ nhớ dài-ngắn
ML	Máy học
MVP	Sản phẩm khả dụng tối thiểu
Octera AIE	Trí tuệ nhân tạo Octera
Octera AM	Mô-đun kiểm toán Octera
Octera AMCM	Mô-đun Đa tiền tệ Nâng cao Octera
Octera CA	Công cụ Kế toán Cốt lõi Octera
Octera CLE	Công cụ Sổ cái cốt lõi Octera
Octera CMP	Cổng quản lý Khách hàng Octera

Abbreviation	Meaning
Octera DLE	Công cụ Sổ cái Phân tán Octera
Octera FAMM	Mô-đun Quản lý Tài sản Cố định Octera
Octera HRM	Mô-đun Nguồn nhân lực Octera
Octera IM	Mô-đun Hóa đơn Octera
Octera IMM	Mô-đun Quản lý Hàng tồn kho Octera
Octera MACM	Hệ thống quản lý điều khiển lắp ráp mô-đun
Octera MAI	Giao diện lắp ráp mô-đun Octera
Octera MLM	Mô-đun Đa ngôn ngữ Octera
Octera OCA	Học viện Octera CIBBS©
Octera PM	Mô-đun Bảng lương Octera
Octera TFM	Mô-đun Nộp thuế Octera
OT	Octera Token
P2P	Ngang hàng
PoC	Bảng chứng năng lực
PoS	Bảng chứng cổ phần
PoW	Bảng chứng công việc
R-PoS	Bảng chứng cổ phần ngẫu nhiên
R&D	Nghiên cứu và phát triển
SMEs	Các công ty vừa và nhỏ
UI	Giao diện người dùng
VAT	Thuế giá trị gia tăng
VC	Đầu tư mạo hiểm